

# LU-CA

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
20	21	22	23	24														

## CHƯƠNG 1

- H**ỡi Thê-ô-phi-lơ quý nhơn, vì có nhiều kẻ dốc lòng chép sử về những sự đã làm nên trong chúng ta,
- <sup>2</sup> theo như các người chứng kiến từ lúc ban đầu và trở nên người giảng đạo đã truyền lại cho chúng ta,
- <sup>3</sup> vậy, sau khi đã xét kỹ càng từ đầu mọi sự ấy, tôi cũng tưởng nên theo thứ tự viết mà tỏ ra cho ông,
- <sup>4</sup> để ông biết những điều mình đã học là chắc chắn.
- <sup>5</sup> Trong đời Hê-rốt, vua nước Giu-đê, có một thầy tế lễ, về ban A-bi-a, tên là Xa-cha-ri; vợ người là Ê-li-sa-bét, thuộc về chi phái A-rôn.
- <sup>6</sup> Cả hai đều là công bình trước mặt Đức Chúa Trời, vâng giữ mọi điều răn và lễ nghi của Chúa một cách không chỗ trách được.
- <sup>7</sup> Hai người không có con, vì Ê-li-sa-bét son sẻ, và cả hai đều cao tuổi.
- <sup>8</sup> Vả, Xa-cha-ri cứ theo thứ tự trong ban mình mà làm chức tế lễ trước mặt Đức Chúa Trời.
- <sup>9</sup> Khi đã bắt thăm theo lệ các thầy cả lập ra rồi, thì người được gọi vào nơi thánh của Chúa để dâng hương.
- <sup>10</sup> Đương giờ dâng hương, cả đoàn dân đông đều ở ngoài cầu nguyện.
- <sup>11</sup> Bấy giờ có một thiên sứ của Chúa hiện ra cùng Xa-cha-ri, đứng bên hữu bàn thờ xông hương.
- <sup>12</sup> Xa-cha-ri thấy thì bối rối sợ hãi.
- <sup>13</sup> Nhưng thiên sứ nói cùng người rằng: Hỡi Xa-cha-ri, đừng sợ, vì lời cầu nguyện người đã được nhậm rồi. Ê-li-sa-bét vợ người, sẽ sanh một con trai, người khá đặt tên là Giảng.
- <sup>14</sup> Con trai đó sẽ làm cho người vui mừng hơn hở, và nhiều kẻ sẽ mừng rỡ về sự sanh người ra.
- <sup>15</sup> Vì người sẽ nên tôn trọng trước mặt Chúa; không uống rượu hay là giống gì làm cho say, và sẽ được đầy dẫy Đức Thánh Linh từ khi còn trong lòng mẹ.
- <sup>16</sup> Người sẽ làm cho nhiều con trai Y-sơ-ra-ên trở lại cùng Chúa, là Đức Chúa Trời của họ;
- <sup>17</sup> chính người lại sẽ lấy tâm thần quyền phép Ê-li mà đi trước mặt Chúa, để đem lòng cha trở về con cái, kẻ loạn nghịch đến sự khôn ngoan của người công bình, để soạn cho Chúa một dân sẵn lòng.
- <sup>18</sup> Xa-cha-ri thưa rằng: Bởi sao tôi biết được điều đó? Vì tôi đã già, vợ tôi đã cao tuổi rồi.

- 19 Thiên sứ trả lời rằng: Ta là Gáp-ri-ên, đứng rồi mặt Đức Chúa Trời; Ngài đã sai ta đến truyền cho ngươi và báo tin mừng này.
- 20 Này, ngươi sẽ câm, không nói được cho đến ngày nào các điều ấy xảy ra, vì ngươi không tin lời ta, là lời đến kỳ sẽ ứng nghiệm.
- 21 Bấy giờ, dân chúng đợi Xa-cha-ri, và lấy làm lạ, vì người ở lâu trong nơi thánh.
- 22 Khi Xa-cha-ri ra, không nói với chúng được, thì họ mới hiểu rằng người đã thấy sự hiện thấy gì trong đền thánh; người ra dấu cho họ, mà vẫn còn câm.
- 23 Khi những ngày về phần việc mình đã trọn, người trở về nhà.
- 24 Khỏi ít lâu, vợ người là Ê-li-sa-bét chịu thai, ẩn mình đi trong năm tháng, mà nói rằng:
- 25 Ấy là ơn Chúa đã làm cho tôi, khi Ngài đã đoái đến tôi, để cất sự xấu hổ tôi giữa mọi người.
- 26 Đến tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê,
- 27 tới cùng một người nữ đồng trinh tên là Ma-ri, đã hứa gả cho một người nam tên là Giô-sép, về dòng vua Đa-vít.
- 28 Thiên sứ vào chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn, mừng cho ngươi; Chúa ở cùng ngươi.
- 29 Ma-ri nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có nghĩa gì.
- 30 Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì ngươi đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời.
- 31 Này, ngươi sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus.
- 32 Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài.
- 33 Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng.
- 34 Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó?
- 35 Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên ngươi, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ ngươi dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời.
- 36 Kìa, Ê-li-sa-bét, bà con ngươi, cũng đã chịu thai một trai trong lúc già nua; người ấy vốn có tiếng là son, mà nay cứ mang được sáu tháng rồi.
- 37 Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được.
- 38 Ma-ri thưa rằng: Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền! Đoạn thiên sứ kìa khỏi Ma-ri.
- 39 Trong những ngày đó, Ma-ri chờ dậy, lật đật đi trong miền núi, đến một thành về xứ Giu-đa,
- 40 vào nhà Xa-cha-ri mà chào Ê-li-sa-bét.
- 41 Vả, Ê-li-sa-bét vừa nghe tiếng Ma-ri chào, con nhỏ trong lòng liền nhảy nhót; và Ê-li-sa-bét được đầy Đức Thánh Linh,
- 42 bèn cất tiếng kêu rằng: Ngươi có phải trong đám đờn bà, thai trong lòng ngươi cũng được phước.
- 43 Nhon đâu ta được sự vẻ vang này, là mẹ Chúa ta đến thăm ta?
- 44 Bởi vì tai ta mới nghe tiếng ngươi chào, thì con nhỏ ở trong lòng ta liền nhảy mừng.
- 45 Phước cho người đã tin, vì lời Chúa truyền cho sẽ được ứng nghiệm!
- 46 Ma-ri bèn nói rằng: Linh hồn tôi ngợi khen Chúa,

47 Tâm thần tôi mừng rỡ trong Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa tôi.

48 Vì Ngài đã đoái đến sự hèn hạ của tôi tớ Ngài. Nay, từ rày về sau, muôn đời sẽ khen tôi là có phúc;

49 Bởi Đấng Toàn Năng đã làm các việc lớn cho tôi. Danh Ngài là thánh,

50 Và Ngài thương xót kẻ kính sợ Ngài từ đời này sang đời kia.

51 Ngài đã dùng cánh tay mình để tỏ ra quyền phép; Và phá tan mưu của kẻ kiêu ngạo toan trong lòng.

52 Ngài đã cách người có quyền khỏi ngôi họ, Và nhắc kẻ khiêm nhường lên.

53 Ngài đã làm cho kẻ đói được đầy thức ăn ngon, Và đuổi kẻ giàu về tay không.

54 Ngài đã vừa giúp Y-sơ-ra-ên, tôi tớ Ngài, Và nhớ lại sự thương xót mình. Đối với Áp-ra-ham cùng con cháu người luôn luôn,

55 Như Ngài đã phán cùng tổ phụ chúng ta vậy.

56 Ma-ri với Ê-li-sa-bét chừng ba tháng, rồi trở về nhà mình.

57 Bấy giờ, đến ngày mãn nguyệt, Ê-li-sa-bét sanh được một trai.

58 Xóm giềng bà con nghe Chúa tỏ ra sự thương xót cả thể cho Ê-li-sa-bét, thì chia vui cùng người.

59 Qua ngày thứ tám, họ đều đến để làm lễ cắt bì cho con trẻ; và đặt tên là Xa-cha-ri theo tên của cha.

60 Nhưng mẹ nói rằng: Không! phải đặt tên con là Giảng.

61 Họ nói: Trong bà con người không ai có tên đó.

62 Họ bèn ra dấu hỏi cha muốn đặt tên gì cho con.

63 Xa-cha-ri biểu lấy bảng nhỏ, và viết rằng: Giảng là tên nó. Ai nấy đều lấy làm lạ.

64 Tức thì miệng người mở ra, lưỡi được thông thả, nói và ngợi khen Đức Chúa Trời.

65 Hết thấy xóm giềng đều kinh sợ, và người ta nói chuyện với nhau về mọi sự ấy khắp miền núi xứ Giu-đê.

66 Ai nghe cũng ghi vào lòng mà nói rằng: Ấy vậy, con trẻ đó sẽ ra thể nào? Vì tay Chúa ở cùng con trẻ ấy.

67 Bấy giờ, Xa-cha-ri, cho con trẻ ấy, được đầy dẫy Đức Thánh Linh, thì nói tiên tri rằng:

68 Ngợi khen Chúa, là Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, Vì đã thăm viếng và chuộc dân Ngài,

69 Cùng sanh ra cho chúng tôi trong nhà Đa-vít, tôi tớ Ngài, Một Đấng Cứu thế có quyền phép!

70 Như lời Ngài đã dùng miệng các thánh tiên tri phán từ thuở trước,

71 Ngài cứu chúng tôi khỏi kẻ thù và tay mọi người ghen ghét chúng tôi;

72 Ngài tỏ lòng thương xót đến tổ tông chúng tôi, Và nhớ lại giao ước thánh của Ngài,

73 Theo như Ngài đã thề với Áp-ra-ham là tổ phụ chúng tôi,

74 Mà hứa rằng khi chúng tôi đã được cứu khỏi tay kẻ nghịch thù, Ngài sẽ ban ơn lành cho chúng tôi, trước một Ngài,

75 Lấy sự thánh khiết và công bình mà hầu việc Ngài, trọn đời mình không sợ hãi chi hết.

76 Hỡi con trẻ, người ta sẽ kêu con là tiên tri của Đấng Rất Cao; Con sẽ đi trước mặt Chúa, dọn đường Ngài,

77 Để cho dân Ngài bởi sự tha tội họ mà biết sự rồi.

78 Vì Đức Chúa Trời chúng tôi động lòng thương xót, Và mặt trời mọc lên từ nơi cao thăm viếng chúng tôi,

79 Để soi những kẻ ngồi chỗ tối tăm và trong bóng sự chết, Cùng đưa chơn chúng tôi đi

đường bình an.

<sup>80</sup> Vả, con trẻ ấy lớn lên, tâm thần mạnh mẽ, ở nơi đồng vắng cho đến ngày tỏ mình ra cùng dân Y-sơ-ra-ên.

## CHƯƠNG 2

**L**úc ấy, Sê-sa Au-gút-tơ ra chiếu chỉ phải lập sổ dân trong cả thiên hạ.

<sup>2</sup> Việc lập sổ dân này là trước hết, và nhằm khi Qui-ri-ni-u làm quan tổng đốc xứ Sy-ri.

<sup>3</sup> Ai nấy đều đến thành mình khai tên vào sổ.

<sup>4</sup> Vì Giô-sép là dòng dõi nhà Đa-vít, cho nên cũng từ thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, lên thành Đa-vít, gọi là Bết-lê-hem, xứ Giu-đê,

<sup>5</sup> để khai vào sổ tên mình và tên Ma-ri, là người đã hứa gả cho mình đương có thai.

<sup>6</sup> Đang khi hai người ở nơi đó, thì ngày sanh đẻ của Ma-ri đã đến.

<sup>7</sup> Người sanh con trai đầu lòng, lấy khăn bọc con mình, đặt nằm trong máng cỏ, vì nhà quán không có đủ chỗ ở.

<sup>8</sup> Vả, cũng trong miền đó, có mấy kẻ chăn chiên trú ngoài đồng, thức đêm canh giữ bầy chiên.

<sup>9</sup> Một thiên sứ của Chúa đến gần họ, và sự vinh hiển của Chúa chói lòa xung quanh, họ rất sợ hãi.

<sup>10</sup> Thiên sứ bèn phán rằng: Đừng sợ chi; vì này, ta báo cho các người một Tin Lành, sẽ làm một sự vui mừng lớn cho muôn dân;

<sup>11</sup> ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các người một Đấng Cứu thế, là Christ, là Chúa.

<sup>12</sup> Đây là dấu cho các người nhìn nhận Ngài: Các người sẽ gặp một con trẻ bọc bằng khăn, nằm trong máng cỏ.

<sup>13</sup> Bỗng chúc có muôn vàn thiên binh với thiên sứ đó ngợi khen Đức Chúa Trời rằng:

<sup>14</sup> Sáng danh Chúa trên các tầng trời rất cao, Bình an dưới đất, ân trạch cho loài người!

<sup>15</sup> Sau khi các thiên sứ lìa họ lên trời rồi, bọn chăn nói với nhau rằng: Chúng ta hãy tới thành Bết-lê-hem, xem việc đã xảy đến mà Chúa cho chúng ta hay.

<sup>16</sup> Vậy, họ vội vàng đi đến đó, thấy Ma-ri, Giô-sép, và thấy con trẻ đang nằm trong máng cỏ.

<sup>17</sup> Đã thấy vậy, họ bèn thuật lại những lời thiên sứ nói về con trẻ đó.

<sup>18</sup> Ai nấy nghe chuyện bọn chăn chiên nói, đều lấy làm lạ.

<sup>19</sup> Còn Ma-ri thì ghi nhớ mọi lời ấy và suy nghĩ trong lòng.

<sup>20</sup> Bọn chăn chiên trở về, làm sáng danh và ngợi khen Đức Chúa Trời về mọi điều mình đã nghe và thấy y như lời đã bảo trước cùng mình.

<sup>21</sup> Đến ngày thứ tám, là ngày phải làm phép cắt bì cho con trẻ, thì họ đặt tên là Jêsus, là tên thiên sứ đã đặt cho, trước khi chịu cứu mang trong lòng mẹ.

<sup>22</sup> Khi đã hết những ngày tinh sạch rồi, theo luật pháp Mô-i-se, Giô-sép và Ma-ri đem con trẻ lên thành Giê-ru-sa-lem để dâng cho Chúa,

<sup>23</sup> như đã chép trong luật pháp Chúa rằng: Hễ con trai đầu lòng, phải dâng cho Chúa,

<sup>24</sup> lại dâng một cặp chim cu, hoặc chim bồ câu con, như luật pháp Chúa đã truyền.

<sup>25</sup> Vả, trong thành Giê-ru-sa-lem có một người công bình đạo đức, tên là Si-mê-ôn, trông đợi sự yên ủi dân Y-sơ-ra-ên, và Đức Thánh Linh ngự trên người.

<sup>26</sup> Đức Thánh Linh đã bảo trước cho người biết mình sẽ không chết trước khi thấy Đấng

Christ của Chúa.

**27** Vậy người cảm bởi Đức Thánh Linh vào đền thờ, lúc có cha mẹ đem con trẻ là Jêsus đến, để làm trọn cho Ngài các thường lệ mà luật pháp đã định,

**28** thì người bỗng ẵm con trẻ, mà ngợi khen Đức Chúa Trời rằng:

**29** Lạy Chúa, bây giờ xin Chúa cho tôi tớ Chúa được qua đời bình an, theo như lời Ngài;

**30** Vì con mắt tôi đã thấy sự cứu vớt của Ngài,

**31** Mà Ngài đã sắm sửa đặt làm ánh sáng trước mặt muôn dân,

**32** Soi khắp thiên hạ, Và làm vinh hiển cho dân Y-sơ-ra-ên là dân Ngài.

**33** Cha mẹ con trẻ lấy làm lạ về mấy lời người ta nói về con.

**34** Si-mê-ôn bèn chúc phước cho hai vợ chồng, nói với Ma-ri, mẹ con trẻ rằng: Đây, con trẻ này đã định làm một cơ cho nhiều người trong Y-sơ-ra-ên vấp ngã hoặc dấy lên, và định làm một dấu gây nên sự cãi vả;

**35** còn phần người, có một thanh gươm sẽ đâm thấu qua lòng người. Ấy vậy tư tưởng trong lòng nhiều người sẽ được bày tỏ.

**36** Lại có bà tiên tri An-ne, con gái của Pha-nu-ên, về chi phái A-se, đã cao tuổi lắm. Từ lúc còn đồng trinh đã ở với chồng được bảy năm;

**37** rồi thì ở góa. Bây giờ đã tám mươi bốn tuổi, chẳng hề ra khỏi đền thờ, cứ đêm ngày kiêng ăn và cầu nguyện.

**38** Một lúc ấy, người cũng thành linh đến đó, ngợi khen Đức Chúa Trời, và nói chuyện về con trẻ với mọi người trông đợi sự giải cứu của thành Giê-ru-sa-lem.

**39** Khi Giô-sép và Ma-ri đã làm trọn mọi việc theo luật pháp Chúa rồi, thì trở về thành của mình là Na-xa-rét trong xứ Ga-li-lê.

**40** Con trẻ lớn lên, và mạnh mẽ, được đầy dẫy sự khôn ngoan, và ơn Đức Chúa Trời ngự trên Ngài.

**41** Và, hằng năm đến ngày lễ Vượt qua, cha mẹ Đức Chúa Jêsus thường đến thành Giê-ru-sa-lem.

**42** Khi Ngài lên mười hai tuổi, theo lệ thường ngày lễ, cùng lên thành Giê-ru-sa-lem.

**43** Các ngày lễ qua rồi, cha mẹ trở về, con trẻ là Jêsus ở lại thành Giê-ru-sa-lem, mà cha mẹ không hay chi hết.

**44** Hai người tưởng rằng Ngài cũng đồng đi với bạn đi đường, đi trót một ngày, rồi mới tìm hỏi trong đám bà con quen biết;

**45** nhưng không thấy Ngài, bèn trở lại thành Giê-ru-sa-lem mà tìm.

**46** Khởi ba ngày, gặp Ngài tại trong đền thờ đang ngồi giữa mấy thầy thông thái, vừa nghe vừa hỏi.

**47** Ai nấy nghe, đều lạ khen về sự khôn ngoan và lời đối đáp của Ngài.

**48** Khi cha mẹ thấy Ngài, thì lấy làm lạ, và mẹ hỏi rằng: Hỡi con, sao con làm cho hai ta thế này? Nay, cha và mẹ đã khó nhọc lắm mà tìm con.

**49** Ngài thưa rằng: Cha mẹ kiếm tôi làm chi? Há chẳng biết tôi phải lo việc Cha tôi sao?

**50** Nhưng hai người không hiểu lời Ngài nói chi hết.

**51** Đoạn, Ngài theo về thành Na-xa-rét và chịu lụy cha mẹ. Mẹ Ngài ghi các lời ấy vào lòng.

**52** Đức Chúa Jêsus khôn ngoan càng thêm, thân hình càng lớn, càng được đẹp lòng Đức Chúa Trời và người ta.

## CHƯƠNG 3

**N**ăm thứ mười lăm đời Sê-sa Ti-be-rơ, khi Bôn-xơ Phi-lát làm quan tổng đốc xứ Giu-đê, Hê-rốt làm vua chư hầu xứ Ga-li-lê, Phi-líp em vua ấy làm vua chư hầu xứ Y-tu-rê và tỉnh Tra-cô-nít, Ly-sa-ni-a làm vua chư hầu xứ A-by-len,

<sup>2</sup> An-ne và Cai-phe làm thầy cả thượng phẩm, thì có lời Đức Chúa Trời truyền cho Giảng, con Xa-cha-ri, ở nơi đồng vắng.

<sup>3</sup> Giảng bèn dạo qua hết thảy miền lân cận sông Giô-đanh, giảng dạy phép báp-tem về sự ăn năn để được tha tội,

<sup>4</sup> như lời đã chép trong sách đấng tiên tri Ê-sai rằng: Có tiếng kêu la trong đồng vắng: Hãy dọn đường Chúa, ban bằng các nẻo Ngài.

<sup>5</sup> Mọi nơi sũng thấp sẽ lấp cho đầy, Các núi các gò thì bị hạ xuống; Đường quanh quèo thì làm cho ngay, Đường gập ghềnh thì làm cho bằng;

<sup>6</sup> Và mọi xác thịt sẽ thấy sự cứu của Đức Chúa Trời.

<sup>7</sup> Vậy, Giảng nói cùng đoàn dân đến để chịu mình làm phép báp-tem rằng: Hỡi dòng dõi răn lược, ai đã dạy các người tránh khỏi cơn thanh nộ ngày sau?

<sup>8</sup> Thế thì, hãy kết quả xứng đáng với sự ăn năn; và đừng tự nói rằng: Áp-ra-ham là tổ phụ chúng ta; vì ta nói cùng các người, Đức Chúa Trời có thể khiến từ những đá này sanh ra con cái cho Áp-ra-ham được.

<sup>9</sup> Cái búa đã để kề gốc cây; hễ cây nào không sanh trái tốt thì sẽ bị đốn và chum.

<sup>10</sup> Chúng bèn hỏi Giảng rằng: Vậy thì chúng tôi phải làm gì?

<sup>11</sup> Người đáp rằng: Ai có hai áo, hãy lấy một cái cho người không có; và ai có đồ ăn cũng nên làm như vậy.

<sup>12</sup> Cũng có những người thu thuế đến để chịu phép báp-tem; họ hỏi rằng: Thưa thầy, chúng tôi phải làm gì?

<sup>13</sup> Người nói rằng: Đừng đòi chi ngoài số luật định.

<sup>14</sup> Quân lính cũng hỏi rằng: Còn chúng tôi phải làm gì? Người nói rằng: Đừng hà hiếp, đừng phỉnh gạt ai hết, những hãy bằng lòng về lương hưởng mình.

<sup>15</sup> Bởi dân chúng vẫn trông đợi, và ai nấy đều tự hỏi trong lòng nếu Giảng phải là Đấng Christ chẳng,

<sup>16</sup> nên Giảng cất tiếng nói cùng mọi người rằng: Phần ta làm phép báp-tem cho các người bằng nước; song có một Đấng quyền phép hơn ta sẽ đến, ta không đáng mở dây giày Ngài. Chính Ngài sẽ làm phép báp-tem cho các người bằng Đức Thánh Linh và bằng lửa.

<sup>17</sup> Tay Ngài sẽ cầm nia mà giê thật sạch sân lúa mình, và thâu lúa mì vào kho; nhưng đốt trấu trong lửa chẳng hề tắt.

<sup>18</sup> Trong khi Giảng rao truyền Tin Lành, thì cũng khuyên bảo dân chúng nhiều điều nữa.

<sup>19</sup> Song Hê-rốt, vua chư hầu, đã bị Giảng can gián về việc Hê-rô-đi-a vợ của em mình, cùng về các điều ác vua đã làm,

<sup>20</sup> thì lại thêm một điều ác nữa, là bắt Giảng bỏ tù.

<sup>21</sup> Vả, khi hết thảy dân chúng đều chịu phép báp-tem, Đức Chúa Jê-sus cũng chịu phép báp-tem. Ngài đương cầu nguyện thì trời mở ra,

<sup>22</sup> Đức Thánh Linh lấy hình chim bồ câu ngự xuống trên Ngài; lại có tiếng từ trên trời phán rằng: Người là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường.

<sup>23</sup> Khi Đức Chúa Jê-sus khởi sự làm chức vụ mình thì Ngài có độ ba mươi tuổi. Theo ý người ta tin, thì Ngài là con Giô-sép, Giô-sép con Hê-li,

<sup>24</sup> Hê-li con Mát-tát, Mát-tát con Lê-vi, Lê-vi con Mên-chi, Mên-chi con Gia-nê, Gia-nê con Giô-sép,

- <sup>25</sup> Giô-sép con Ma-ta-thia, Ma-ta-thia con A-mốt, A-mốt con Na-hum, Na-hum con Ếch-li, Ếch-li con Na-ghê,
- <sup>26</sup> Na-ghê con Ma-át, Ma-át con Ma-ta-thia, Ma-ta-thia con Sê-mê-in, Sê-mê-in con Giô-sêch, Giô-sêch con Giô-đa,
- <sup>27</sup> Giô-đa con Giô-a-nan, Giô-a-nan con Rê-sa, Rê-sa con Xô-rô-ba-bên, Xô-rô-ba-bên con Sa-la-thi-ên, Sa-la-thi-ên con Nê-ri,
- <sup>28</sup> Nê-ri con Mên-chi, Mên-chi con A-đi, A-đi con Cô-sam, Cô-sam con Ên-ma-đan, Ên-ma-đan con Ê-rơ,
- <sup>29</sup> Ê-rơ con Giê-su, Giê-su con Ê-li-ê-se, Ê-li-ê-se con Giô-rim, Giô-rim con Mát-thát, Mát-thát con Lê-vi,
- <sup>30</sup> Lê-vi con Si-mê-ôn, Si-mê-ôn con Giu-đa, Giu-đa con Giô-sép, Giô-sép con Giô-nam, Giô-nam con Ê-li-a-kim, Ê-li-a-kim con Mê-lê-a,
- <sup>31</sup> Mê-lê-a con Men-na, Men-na con Mát-ta-tha, Mát-ta-tha con Na-than, Na-than con Đa-vít,
- <sup>32</sup> Đa-vít con Gie-sê, Gie-sê con Giô-bết, Giô-bết con Bô-ô, Bô-ô con Sa-la, Sa-la con Na-ách-son, Na-ách-son con A-mi-na-đáp,
- <sup>33</sup> A-mi-na-đáp con Át-min, Át-min con A-rơ-ni, A-rơ-ni con Ếch-rôm, Ếch-rôn con Pha-rê, Pha-rê con Giu-đa,
- <sup>34</sup> Giu-đa con Gia-cốp, Gia-cốp con Y-sác, Y-sác con Áp-ra-ham, Áp-ra-ham con Tha-rê, Tha-rê con Na-cô,
- <sup>35</sup> Na-cô con Sê-rúc, Sê-rúc con Ra-gao, Ra-gao con Pha-léc, Pha-léc con Hê-be, Hê-be con Sa-la,
- <sup>36</sup> Sa-la con Cai-nam, Cai-nam cho A-bác-sát, A-bác-sát con Sem, Sem con Nô-ê, Nô-ê con La-méc,
- <sup>37</sup> La-méc con Ma-tu-sê-la, ma-tu-sê-la con Hê-nóc, Hê-nóc con Gia-rết, Gia-rết con Mê-lê-lê-ên, Mê-lê-lê-ên con Cai-nam,
- <sup>38</sup> Cai-nam con Ê-nót, Ê-nót con Sết, Sết con A-đam, A-đam con Đức Chúa Trời.

## CHƯƠNG 4

**Đ**ức Chúa Jêsus đầy đầy Đức Thánh Linh, ở bờ sông Giô-đanh về, thì được Đức Thánh Linh đem đến trong đồng vắng,

<sup>2</sup> tại đó, Ngài bị ma quỷ cám dỗ trong bốn mươi ngày. Trong những ngày ấy, Ngài không ăn chi hết, kỳ đã mãn thì Ngài đói.

<sup>3</sup> Ma quỷ bèn nói với Ngài rằng: Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá này trở nên bánh đi.

<sup>4</sup> Đức Chúa Jêsus đáp: Có chép rằng: Loài người được sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi.

<sup>5</sup> Ma quỷ đem Ngài lên, cho xem mọi nước thế gian trong giây phút;

<sup>6</sup> và nói rằng: Ta sẽ cho ngươi hết thảy quyền phép và sự vinh hiển của các nước đó; vì đã giao cho ta hết, ta muốn cho ai tùy ý ta.

<sup>7</sup> Vậy, nếu ngươi sấp mình xuống trước mặt ta, mọi sự đó sẽ thuộc về ngươi cả.

<sup>8</sup> Đức Chúa Jêsus đáp: Có chép rằng: Ngươi phải thờ phượng Chúa, là Đức Chúa Trời ngươi, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi.

<sup>9</sup> Ma quỷ cũng đem Ngài đến thành Giê-ru-sa-lem, để Ngài trên nóc đền thờ, mà nói rằng: Nếu ngươi là Con Đức Chúa Trời, hãy gieo mình xuống đi;



- 10 vì có chép rằng: Chúa sẽ truyền cho thiên sứ gìn giữ ngươi,
- 11 Các đấng ấy sẽ nâng ngươi trong tay, Kéo ngươi vấp chơn nhằm đá nào chẳng.
- 12 Đức Chúa Jêsus đáp: Có phán rằng: Ngươi đừng thử Chúa, là Đức Chúa Trời ngươi.
- 13 Ma quỷ dùng hết cách cám dỗ Ngài rồi, bèn tạm lìa Ngài.
- 14 Đức Chúa Jêsus được quyền phép Đức Thánh Linh, trở về xứ Ga-li-lê, và danh tiếng Ngài đồn khắp các xứ chung quanh.
- 15 Ngài dạy dỗ trong các nhà hội, ai nấy đều khen ngợi Ngài.
- 16 Đức Chúa Jêsus đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài. Theo thói quen, nhằm ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy và đọc.
- 17 Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài dỡ ra, gặp chỗ có chép rằng:
- 18 Thần của Chúa ngự trên ta: Vì Ngài đã xức dầu cho ta để truyền Tin Lành cho kẻ nghèo;
- 19 Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, Kẻ mù được sáng, Kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa.
- 20 Đoạn, Ngài xếp sách, trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài.
- 21 Ngài bèn phán rằng: Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các ngươi mới vừa nghe đó.
- 22 Ai nấy đều làm chứng về Ngài, lấy làm lạ về các lời đầy ơn lành từ miệng Ngài ra, và nói rằng: Có phải con Giô-sép chẳng?
- 23 Ngài phán rằng: Chắc các ngươi lấy lời tục ngữ này mà nói cùng ta rằng: Hỡi thầy thuốc, hãy tự chữa lấy mình; mọi điều chúng ta nghe ngươi đã làm tại Ca-bê-na-um, thì cũng hãy làm tại đây, là quê hương ngươi.
- 24 Ngài lại phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, không có một đấng tiên tri nào được trọng đãi trong quê hương mình.
- 25 Ta nói thật cùng các ngươi, về đời Ê-li, khi trời đóng chặt trong ba năm sáu tháng, cả xứ bị đói kém, trong dân Y-sơ-ra-ên có nhiều đồn bà góa;
- 26 dầu vậy, Ê-li chẳng được sai đến cùng một người nào trong đám họ, nhưng được sai đến cùng một đồn bà góa ở Sa-rép-ta, xứ Si-đôn.
- 27 Trong đời đấng tiên tri Ê-li-sê, dân Y-sơ-ra-ên cũng có nhiều kẻ mắc tật phong; song không có ai lành sạch được, chỉ Na-a-man, người xứ Sy-ri mà thôi.
- 28 Ai nấy ở trong nhà hội nghe những điều đó, thì tức giận lắm.
- 29 Họ đứng dậy kéo Ngài ra ngoài thành, đưa Ngài lên đến chót núi, là nơi họ xây thành ở trên, để quăng Ngài xuống;
- 30 song Ngài qua giữa bọn họ và đi khỏi.
- 31 Ngài xuống thành Ca-bê-na-um, thuộc xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong ngày Sa-bát.
- 32 Mọi người đều cảm động về sự dạy dỗ của Ngài; vì Ngài dùng quyền phép mà phán.
- 33 Và, trong nhà hội có một người bị tà ma ám, cất tiếng kêu lớn lên rằng: Hỡi Jêsus Na-xa-rét!
- 34 Chúng tôi với Ngài có sự gì chẳng? Ngài đến để diệt chúng tôi sao? Tôi biết Ngài là ai: là Đấng Thánh của Đức Chúa Trời!
- 35 Song Đức Chúa Jêsus quở nặng nó, mà rằng: Hãy nín đi, và ra khỏi người này. Quỷ bèn vật ngã người giữa đám đông, rồi ra khỏi không làm hại chi đến người.
- 36 Mọi người đều sửng sò, nói cùng nhau rằng: Ấy là đạo gì đó? Người lấy phép và quyền đuổi tà ma, và chúng nó liền ra!



- <sup>37</sup> Vậy danh tiếng Ngài đồn ra các nơi xung quanh.
- <sup>38</sup> Đức Chúa Jê-sus ra khỏi nhà hội, vào nhà Si-môn. Bà gia Si-môn đang đau rét nặng lắm. Người ta xin Ngài chữa cho,
- <sup>39</sup> Ngài bèn nghiêng mình trên người, truyền cho cơn rét, rét liền lìa khỏi. Tức thì người chờ dậy hầu việc.
- <sup>40</sup> Khi mặt trời lặn rồi, ai nấy có người đau, bất kỳ bệnh gì, đều đem đến cùng Ngài; Ngài đặt tay lên từng người mà chữa cho họ.
- <sup>41</sup> Cũng có các quỷ ra khỏi nhiều kẻ, mà kêu lên rằng: Ngài là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời! Nhưng Ngài quở nặng chúng nó, cấm không cho nói mình biết Ngài là Đấng Christ.
- <sup>42</sup> Vừa rạng ngày, Ngài ra đi đến nơi vắng vẻ, một đoàn dân đông kéo đi tìm Ngài. Họ theo kịp, giữ Ngài ở lại, không muốn để Ngài đi.
- <sup>43</sup> Nhưng Ngài phán cùng họ rằng: Ta cũng phải rao Tin Lành của nước Đức Chúa Trời nơi các thành khác; vì cốt tại việc đó mà ta được sai đến.
- <sup>44</sup> Vậy Ngài giảng dạy trong các nhà hội xứ Ga-li-lê.

## CHƯƠNG 5

- K**hi Đức Chúa Jê-sus, trên bờ hồ Ghê-nê-xa-rét, đoàn dân đông chen lấn nhau xung quanh Ngài đứng nghe đạo Đức Chúa Trời.
- <sup>2</sup> Ngài thấy hai chiếc thuyền đậu gần bờ, người đánh cá đã xuống khỏi thuyền giặt lưới,
- <sup>3</sup> thì Ngài lên một chiếc thuyền trong hai chiếc, là chiếc của Si-môn, biểu người đem ra khỏi bờ một chút; rồi Ngài ngồi mà dạy dỗ dân chúng.
- <sup>4</sup> Khi Ngài phán xong thì biểu Si-môn rằng: Hãy chèo ra ngoài sâu, thả lưới mà đánh cá.
- <sup>5</sup> Si-môn thưa rằng: Thưa thầy, chúng tôi đã làm suốt đêm không bắt được chi hết; dầu vậy, tôi cũng theo lời thầy mà thả lưới.
- <sup>6</sup> Họ thả lưới xuống, được nhiều cá lắm, đến nỗi lưới phải đứt ra.
- <sup>7</sup> Họ bèn ra vọi gọi đồng bạn mình ở thuyền khác đến giúp; bạn kia đến chở cá đầy hai chiếc thuyền, đến nỗi gần chìm.
- <sup>8</sup> Si-môn Phi-e-rơ thấy vậy, liền sắp mình xuống ngang đầu gối Đức Chúa Jê-sus, mà thưa rằng: Lạy Chúa, xin ra khỏi tôi, vì tôi là người có tội.
- <sup>9</sup> Số là, vì đánh cá dường ấy, nên Si-môn cùng mọi người ở với mình đều thất kinh; Gia-cơ và Giăng con Xê-bê-đê, là những kẻ đồng bạn với Si-môn cũng đồng một thể ấy.
- <sup>10</sup> Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng Si-môn rằng: Đừng sợ chi, từ nay trở đi, ngươi sẽ nên tay đánh lưới người.
- <sup>11</sup> Đoạn, họ đem thuyền vào bờ, bỏ hết thầy mà theo Ngài.
- <sup>12</sup> Đức Chúa Jê-sus đương ở trong thành kia, có một người mắc bệnh phong đầy mình, thấy Ngài thì sắp mặt xuống đất, mà nài xin rằng: Lạy Chúa, nếu Chúa khứng, chắc có thể làm cho tôi được sạch!
- <sup>13</sup> Đức Chúa Jê-sus giơ tay sờ đến người ấy, mà phán rằng: Ta khứng, hãy sạch đi. Tức thì, bệnh phong liền hết.
- <sup>14</sup> Đức Chúa Jê-sus cấm người đó học chuyện lại với ai; nhưng dặn rằng: Hãy đi tỏ mình cùng thầy tế lễ; và dâng của lễ về sự người được sạch, theo như Môi-se dạy, để điều đó làm chứng cho họ.
- <sup>15</sup> Danh tiếng Ngài càng ngày càng vang ra, và một đoàn dân đông nhóm họp để nghe Ngài và để được chữa lành bệnh.
- <sup>16</sup> Song Ngài lánh đi nơi đồng vắng mà cầu nguyện.

- 17** Một ngày kia, Đức Chúa Jêsus đang dạy dỗ, có người Pha-ri-si và mấy thầy dạy luật từ các làng xứ Ga-li-lê, xứ Giu-đê, và thành Giê-ru-sa-lem đều đến, ngồi tại đó, quyền phép Chúa ở trong Ngài để chữa lành các bệnh.
- 18** Bấy giờ, có mấy người khiêng một kẻ đau bại trên giường, kiếm cách đem vào để trước mặt Đức Chúa Jêsus.
- 19** Nhon vì người đông lắm không biết bởi đâu mà qua, họ bèn trèo lên mái nhà, dỡ ngói ra, dòng người và giường nhỏ xuống trước mặt Ngài, giữa đám đông hội.
- 20** Đức Chúa Jêsus thấy đức tin của họ, bèn phán rằng: Hỡi người, tội lỗi ngươi đã được tha.
- 21** Các thầy thông giáo và Pha-ri-si bèn nghị luận rằng: Người này là ai mà nói phạm thượng vậy? Ngoài Đức Chúa Trời, há có ai tha tội được sao?
- 22** Nhưng Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng họ, cất tiếng phán rằng: Các ngươi nghị luận gì trong lòng?
- 23** Nay nói rằng: Tội ngươi đã được tha, hoặc rằng: Ngươi hãy đứng dậy mà đi, thì bên nào dễ hơn?
- 24** Vả, hầu cho các ngươi biết Con người ở thế gian có quyền tha tội: Ngài phán cùng kẻ bại rằng: Ta biểu ngươi đứng dậy, vác giường trở về nhà.
- 25** Tức thì kẻ bại đứng dậy trước mặt chúng, vác giường mình đã nằm, và đi về nhà, ngợi khen Đức Chúa Trời.
- 26** Ai nấy đều sửng sờ, ngợi khen Đức Chúa Trời; và sợ sệt lắm mà nói rằng: Hôm nay chúng ta đã thấy những việc dị thường.
- 27** Kế đó, Đức Chúa Jêsus ra ngoài, thấy một người thu thuế, tên là Lê-vi, đương ngồi tại sở thu thuế. Ngài phán cùng người rằng: hãy theo ta!
- 28** Lê-vi bỏ hết mọi sự, đứng dậy đi theo Ngài.
- 29** Lê-vi dọn tiệc trọng thể đãi Ngài tại nhà mình, có nhiều người thu thuế và kẻ khác cùng ngồi ăn đồng bàn.
- 30** Các người Pha-ri-si và các thầy thông giáo họ lăm bằm, nói cùng môn đồ Ngài rằng: Sao các ngươi ăn uống với người thu thuế và kẻ phạm tội?
- 31** Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Không phải người khỏe mạnh cần thầy thuốc, song là người đau ốm.
- 32** Ta Không phải đến gọi kẻ công bình hối cải, song gọi kẻ có tội.
- 33** Họ thưa Ngài rằng: môn đồ của Giăng thường kiêng ăn cầu nguyện, cũng như môn đồ của người Pha-ri-si, chẳng như môn đồ của thầy ăn và uống.
- 34** Ngài đáp rằng: Trong khi chàng rể còn ở cùng bạn mừng cưới mình, các ngươi dễ bắt họ phải kiêng ăn được sao?
- 35** Song đến ngày nào chàng rể phải đem đi khỏi họ, thì trong những ngày ấy họ mới kiêng ăn vậy.
- 36** Ngài lại lấy thí dụ mà phán cùng họ rằng: Không ai xé một miếng áo mới mà vá áo cũ. Nếu vậy, áo mới phải rách, và miếng giẻ mới cũng không xứng với áo cũ.
- 37** Cũng không ai đổ rượu mới vào bầu da cũ, nếu vậy, rượu mới làm nứt bầu ra; rượu chảy mất và bầu cũng phải hư đi.
- 38** Song rượu mới phải đổ vào bầu mới.
- 39** Lại cũng không ai uống rượu cũ lại đòi rượu mới; vì người nói rằng: Rượu cũ ngon hơn.

**N**hằm ngày Sa-bát, Đức Chúa Jêsus đi qua giữa đồng lúa mì, môn đồ bứt bông lúa, lấy tay vò đi và ăn.

**2** Có mấy người Pha-ri-si nói rằng: Sao các người làm điều không nên làm trong ngày Sa-bát?

**3** Đức Chúa Jêsus phán rằng: Vậy các người chưa đọc chuyện vua Đa-vít làm trong khi vua cùng kẻ đi theo bị đói sao?

**4** Thế nào vua vào đền Đức Chúa Trời, lấy bánh bày ra mà ăn, và cho kẻ đi theo ăn nữa, dầu là bánh chỉ các thầy tế lễ mới được phép ăn thôi?

**5** Ngài lại phán rằng: Con người cũng là Chúa ngày Sa-bát.

**6** Một ngày Sa-bát khác, Đức Chúa Jêsus vào nhà hội dạy dỗ. Tại đó, có một người bàn tay hữu bị teo.

**7** Vả, các thầy thông giáo và người Pha-ri-si chăm chỉ xem Ngài, coi thử Ngài có chữa bệnh trong ngày Sa-bát chẳng, để tìm dịp mà cáo Ngài.

**8** Nhưng Ngài biết ý tưởng họ, nên phán cùng người teo tay rằng: Hãy chờ dậy, đứng giữa chúng ta. Người ấy chờ dậy, và đứng lên.

**9** Đức Chúa Trời liền phán cùng họ rằng: Ta hỏi các người: Trong ngày Sa-bát, nên làm điều lành hay là làm điều dữ, nên cứu người hay là giết người?

**10** Đoạn, Ngài lấy mắt liếc khắp mọi người xung quanh mình, rồi phán cùng người bệnh rằng: Hãy giơ tay ra. Người giơ ra, thì được lành.

**11** Nhưng họ giận lắm, bèn bàn cùng nhau về việc mình có thể xử với Đức Chúa Jêsus cách nào.

**12** Trong lúc đó, Đức Chúa Jêsus đi lên núi để cầu nguyện; và thức thâu đêm cầu nguyện Đức Chúa Trời.

**13** Đến sáng ngày, Ngài đòi môn đồ đến, chọn mười hai người, gọi là sứ đồ:

**14** Si-môn, Ngài đặt tên là Phi-e-rơ, Anh-rê em ruột của Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng, Phi-líp và Ba-thê-lê-my,

**15** Ma-thi-ơ và Thô-ma, Gia-cơ con của A-phê, Si-môn gọi là Xê-lốt,

**16** Giu-đê con của Gia-cơ và Giu-đa Ích-ca-ri-ốt là kẻ phản Ngài.

**17** Kế đó, Ngài cùng môn đồ xuống, dừng lại nơi đồng bằng. Ở đó, có nhiều môn đồ Ngài cùng đoàn dân rất đông từ khắp xứ Giu-đê, thành Giê-ru-sa-lem, và miền biển Ty-rơ, Si-đôn mà đến, để nghe Ngài dạy và cho được chữa lành bệnh mình.

**18** Những kẻ mắc tà ma khuấy hại cũng đều được lành.

**19** Cả đoàn dân đến kiếm cách rờ Ngài, vì từ Ngài có quyền phép ra, chữa lành hết mọi người.

**20** Đức Chúa Jêsus bèn ngược mắt ngó môn đồ, mà phán rằng: Phước cho các người nghèo khó, vì nước Đức Chúa Trời thuộc về các người!

**21** Phước cho các người hiện đương đói, vì sẽ được no đủ! Phước cho các người hiện đương khát nước, vì sẽ được vui mừng!

**22** Phước cho các người khi vì có Con người, thiên hạ sẽ ghét, đuổi, mắng nhiếc các người, bỏ tên các người như đồ ô uế!

**23** Ngày đó, hãy vui vẻ, nhảy nhót và mừng rỡ, vì phần thưởng các người trên trời sẽ lớn lắm; bởi tổ phụ họ cũng đối đãi các đấng tiên tri dường ấy.

**24** Song, khốn cho các người và người giàu có, vì đã được sự yên ủi của mình rồi!

**25** Khốn cho các người là kẻ hiện đương no, vì sẽ đói! Khốn cho các người là kẻ hiện đương cười, vì sẽ để tang và khóc lóc!

- 26 Khốn cho các người, khi mọi người sẽ khen các người, vì tổ phụ họ cũng xử với các tiên tri giả như vậy!
- 27 Nhưng ta phán cùng các người, là người nghe ta: Hãy yêu kẻ thù mình, làm ơn cho kẻ ghét mình,
- 28 chúc phước cho kẻ rửa mình, và cầu nguyện cho kẻ sỉ nhục mình.
- 29 Ai vả người má bên này, hãy đưa luôn má bên kia cho họ; còn nếu ai dứt áo ngoài của người, thì cũng đừng ngăn họ lấy luôn áo trong.
- 30 Hễ ai xin, hãy cho, và nếu có ai đoạt lấy của các người, thì đừng đòi lại.
- 31 Các người muốn người ta làm cho mình thế nào, hãy làm cho người ta thế ấy.
- 32 Nếu các người yêu kẻ yêu mình, thì có ơn chi? Người có tội cũng yêu kẻ yêu mình.
- 33 Nếu các người làm ơn cho kẻ làm ơn mình, thì có ơn chi? Người có tội cũng làm như vậy.
- 34 Nếu các người cho ai mượn mà mong họ trả, thì có ơn chi? Người có tội cũng cho người có tội mượn, để được thu lại y số.
- 35 Song các người hãy yêu kẻ thù mình; hãy làm ơn, hãy cho mượn, mà đừng ngả lòng. Vậy, phần thưởng của các người sẽ lớn, và các người sẽ làm con của Đấng Rất Cao, vì Ngài lấy nhơn từ đối đãi kẻ bạc và kẻ dữ.
- 36 Hãy thương xót như Cha các người hay thương xót.
- 37 Đừng đoán xét ai, thì các người khỏi bị đoán xét; đừng lên án ai, thì các người khỏi bị lên án; hãy tha thứ, người sẽ tha thứ mình.
- 38 Hãy cho, người sẽ cho mình; họ sẽ lấy đầu lớn, nhận, lắc cho đầy tràn, mà nộp trong lòng các người; vì các người lường mực nào, thì họ cũng lường lại cho các người mực ấy.
- 39 Ngài cũng phán cùng họ một thí dụ rằng: Kẻ mù có thể dắt kẻ mù được chăng? Cả hai há chẳng cùng té xuống hố sao?
- 40 Môn đồ không hơn thầy; nhưng hễ môn đồ được trọn vẹn thì sẽ bằng thầy mình.
- 41 Sao người nhìn thấy cái rác trong mắt anh em mình, mà không thấy cây đà trong mắt người?
- 42 Sao người nói được với anh em rằng: Anh ơi, để tôi lấy cái rác trong mắt anh ra, còn người, thì không thấy cây đà trong mắt mình? Hỡi kẻ giả hình, hãy lấy cây đà ra khỏi mắt mình trước đã, rồi mới thấy rõ mà lấy cái rác ra khỏi mắt anh em.
- 43 Cây sanh trái xấu không phải là cây tốt, cây sanh trái tốt không phải là cây xấu;
- 44 vì hễ xem trái thì biết cây. Người ta không hái được trái vả nơi bụi gai, hay là trái nho nơi chòm kinh cước.
- 45 Người lành bởi lòng chứa điều thiện mà phát ra điều thiện, kẻ dữ bởi lòng chứa điều ác mà phát ra điều ác; vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng nói ra.
- 46 Sao các người gọi ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo lời ta phán?
- 47 Ta sẽ chỉ cho các người biết kẻ nào đến cùng ta, nghe lời ta, và làm theo, thì giống ai.
- 48 Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn.
- 49 Song kẻ nào nghe lời ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.

**K**hi Đức Chúa Jêsus rao giảng xong mọi lời ấy trước mặt dân chúng nghe rồi, thì Ngài vào thành Ca-bê-na-um.

<sup>2</sup> Vả, một thầy đội kia có đứa đầy tớ rất thiết nghĩa đau gần chết,

<sup>3</sup> nghe nói Đức Chúa Jêsus, bèn sai mấy trưởng lão trong dân Giu-đa xin Ngài đến chữa cho đầy tớ mình.

<sup>4</sup> Mấy người đó đến cùng Đức Chúa Jêsus, mà nài xin rằng: Thầy đội thật đáng cho thầy nhậm điều này;

<sup>5</sup> vì người yêu dân ta, và đã cất nhà hội cho chúng tôi.

<sup>6</sup> Đức Chúa Jêsus bèn đi với họ. Khi Ngài gần tới nhà, thầy đội sai bạn hữu mình đi thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, xin đừng tự phiền đến thế, vì tôi không đáng rước Chúa vào nhà tôi.

<sup>7</sup> Tôi cũng nghĩ mình không đáng đến cùng Chúa; song xin phán một lời, thì đầy tớ tôi sẽ được lành.

<sup>8</sup> Vì chính mình tôi là người thuộc dưới quyền kẻ khác, tôi cũng có quân lính dưới quyền tôi; tôi biểu tên này rằng: Hãy đi! thì nó đi; và biểu tên khác rằng: Hãy đến! thì nó đến; và biểu đầy tớ tôi rằng: Hãy làm việc này! thì nó làm.

<sup>9</sup> Đức Chúa Jêsus nghe những lời ấy, lấy làm lạ cho thầy đội, bèn xây lại cùng đoàn dân theo mình, mà phán rằng: Ta nói cùng các ngươi, dầu trong dân Y-sơ-ra-ên, ta cũng chưa thấy một đức tin lớn dường ấy.

<sup>10</sup> Những kẻ sai đến trở về nhà, thấy đầy tớ lành mạnh.

<sup>11</sup> Bữa sau, Đức Chúa Jêsus đi đến một thành, gọi là Na-in có nhiều môn đồ và một đoàn dân đông cùng đi với Ngài.

<sup>12</sup> Khi Ngài đến gần cửa thành, họ vừa khiêng ra một người chết, là con trai một của mẹ góa kia; có nhiều người ở thành đó đi đưa với bà góa ấy.

<sup>13</sup> Chúa thấy, động lòng thương xót người, mà phán rằng: Đừng khóc!

<sup>14</sup> Đoạn, Ngài lại gần, sờ quan tài, thì kẻ khiêng dừng lại. Ngài bèn phán rằng: Hỡi người trẻ kia, ta biểu ngươi chỗi dậy.

<sup>15</sup> Người chết vùng ngồi dậy và khởi sự nói. Đức Chúa Jêsus giao người lại cho mẹ.

<sup>16</sup> Ai nấy đều sợ hãi, và ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: Có đáng tiên tri lớn đã dấy lên giữa chúng tôi, và Đức Chúa Trời đã thăm viếng dân Ngài.

<sup>17</sup> Tin này đồn ra khắp xứ Giu-đê, và khắp xứ xung quanh nơi đó nữa.

<sup>18</sup> Môn đồ của Giảng trình lại hết cả chuyện đó với người.

<sup>19</sup> Người bèn gọi hai môn đồ mình, sai đến thưa cùng Chúa rằng: Thầy có phải là Đấng phải đến, hay chúng tôi còn phải đợi Đấng khác?

<sup>20</sup> Hai người đã đến cùng Đức Chúa Jêsus, thưa rằng: Giảng Báp-tít sai chúng tôi đến hỏi thầy: Thầy có phải là Đấng phải đến, hay chúng tôi còn phải đợi Đấng khác?

<sup>21</sup> Vả, chính giờ đó, Đức Chúa Jêsus chữa lành nhiều kẻ bệnh, kẻ tàn tật, kẻ mắc quỷ dữ, và làm cho nhiều người đui được sáng.

<sup>22</sup> Đoạn, Ngài đáp rằng: hãy về báo cho Giảng sự các ngươi đã thấy và đã nghe: kẻ đui được sáng, kẻ què được đi, kẻ phung được sạch, kẻ điếc được nghe, kẻ chết được sống lại, Tin Lành đã rao giảng cho kẻ nghèo.

<sup>23</sup> Phước cho kẻ không vấp phạm vì có ta!

<sup>24</sup> Hai người của Giảng sai đến đã đi rồi, Đức Chúa Jêsus mới phán cùng đoàn dân về việc Giảng rằng: Các ngươi đã đi xem chi nơi đồng vắng? Xem cây sậy bị gió rung chẳng?

<sup>25</sup> Lại các ngươi còn đi xem gì? Xem người ăn mặc tốt đẹp chẳng? Kia, những người mặc áo sang trọng, và ăn ở sung sướng, thì ở trong đền đài các vua!

- 26 Song, rồi lại, các người đi xem gì? Xem một đấng tiên tri ư? Phải, ta nói, một đấng trọng hơn tiên tri nữa.
- 27 Ấy về đấng đó mà có lời chép rằng: Này, ta sẽ sai sứ ta đến trước mặt người, Người sẽ dọn đường trước người.
- 28 Ta nói cùng các người, trong những người bởi đờn bà sanh ra, không có ai lớn hơn Giăng Báp-tít đâu; nhưng trong nước Đức Chúa Trời, kẻ rất nhỏ còn lớn hơn Giăng vậy.
- 29 Cả dân chúng cùng kẻ thu thuế chịu Giăng làm phép báp-tem, đều xưng Đức Chúa Trời là công bình.
- 30 Song người Pha-ri-si cùng các thầy dạy luật không chịu Giăng làm phép báp-tem, nên chê bỏ ý Đức Chúa Trời định về mình.
- 31 Vậy, ta sẽ sánh người đời này với gì, họ giống như ai?
- 32 Họ giống như con trẻ ngồi ngoài chợ, nói cùng nhau rằng: Ta đã thối sáo, mà bay không nhảy múa; ta đã than vãn, mà bay không khóc.
- 33 Vả, Giăng Báp-tít đã đến, không ăn bánh, không uống rượu; thì các người nói rằng: Người mắc quỷ dữ.
- 34 Con người đến, ăn và uống, thì các người nói rằng: Ấy đó là người ham ăn mê uống, bạn với người thu thuế và kẻ có tội.
- 35 Song sự khôn ngoan được xưng công bình nhờ những việc làm của nó.
- 36 Có một người Pha-ri-si mời Đức Chúa Jêsus ăn tại nhà mình. Vậy, khi đã vào nhà người Pha-ri-si thì Ngài ngồi bàn.
- 37 Vả, có một người đờn bà xấu nét ở thành đó, nghe nói Đức Chúa Jêsus đương ngồi bàn tại nhà người Pha-ri-si, bèn đem đến một bình ngọc trắng đựng đầy dầu thơm.
- 38 Người đứng đằng sau, nơi chơn Đức Chúa Jêsus, khóc, sa người mắt trên chơn Ngài, rồi lấy tóc mình mà chùi; lại hôn chơn Ngài, và xức dầu thơm cho.
- 39 Người Pha-ri-si đã mời Ngài, thấy vậy, tự nghĩ rằng: Nếu người này là đấng tiên tri, chắc biết người đờn bà rờ đến mình đó là ai, cùng biết ấy là người đờn bà xấu nét.
- 40 Đức Chúa Jêsus bèn cất tiếng phán cùng người rằng: Hỡi Si-môn, ta có vài lời nói cùng người. Người thưa rằng: Thưa thầy, xin cứ nói.
- 41 Một chủ nợ có hai người mắc nợ: một người mắc năm trăm đơ-ni-ê, một người mắc năm chục.
- 42 Vì hai người đó không có chi mà trả, nên chủ nợ tha cả hai. Trong hai người đó, ai yêu chủ nợ hơn?
- 43 Si-môn thưa rằng: Tôi tưởng là người mà chủ nợ đã tha nhiều nợ hơn. Đức Chúa Jêsus rằng: Người đoán phải lắm.
- 44 Đoạn, Ngài xây lại người đờn bà mà phán cùng Si-môn rằng: Người thấy đờn bà này không? Ta vào nhà người, người không cho nước rửa chơn; nhưng người đã lấy nước mắt thấm ướt chơn ta, rồi lấy tóc mình mà chùi.
- 45 Người không hôn ta; nhưng người từ khi vào nhà người, thì hôn chơn ta hoài.
- 46 Người không xức dầu đầu ta; nhưng người lấy dầu thơm xức chơn ta.
- 47 Vậy nên ta nói cùng người, tội lỗi đờn bà này nhiều lắm, đã được tha hết, vì người đã yêu mến nhiều; song kẻ được tha ít thì yêu mến ít.
- 48 Ngài bèn phán cùng người đờn bà rằng: Tội lỗi người đã được tha rồi.
- 49 Các người ngồi bàn với Ngài nghĩ thầm rằng: Người này là ai, mà cũng tha tội?
- 50 Nhưng Ngài phán cùng người đờn bà rằng: Đức tin của người đã cứu người; hãy đi cho bình an.



## CHƯƠNG 8

**K**ế đó, Đức Chúa Jêsus đi thành này đến thành khác, giảng dạy và rao truyền tin lành của nước Đức Chúa Trời. Có mười hai sứ đồ ở với Ngài.

<sup>2</sup> Cũng có mấy người đồn bà đi theo Ngài, là những người đã được cứu khỏi quỷ dữ và chữa khỏi bệnh: Ma-ri, gọi là Ma-đơ-len, từ người bảy quỷ dữ đã ra,

<sup>3</sup> Gian-nơ vợ Chu-xa, là quan nội vụ của vua Hê-rốt, Su-xan-nơ và nhiều người khác nữa giúp của cải cho Ngài.

<sup>4</sup> Khi có đoàn dân đông nhóm lại, và người hết thầy các thành đều đến cùng Ngài, thì Ngài lấy thí dụ mà phán cùng họ rằng:

<sup>5</sup> Người gieo giống đi ra để gieo giống mình. Khi vãi giống, một phần giống rơi ra dọc đường, bị giày đạp và chim trời xuống ăn hết.

<sup>6</sup> Một phần khác rơi ra nơi đất đá sỏi, khi mới mọc lên, liền héo đi, vì không có hơi ẩm.

<sup>7</sup> Một phần khác rơi vào bụi gai, gai mọc lên với hột giống, làm cho nghẹt ngòi.

<sup>8</sup> Lại có một phần khác rơi xuống nơi đất tốt, thì mọc lên, và kết quả, một thành trăm. Đương phán mấy lời đó, Ngài kêu lên rằng: Ai có tai mà nghe, hãy nghe.

<sup>9</sup> Môn đồ hỏi Ngài thí dụ ấy có nghĩa gì.

<sup>10</sup> Ngài đáp rằng: Đã ban cho các người được biết những sự mầu nhiệm nước Đức Chúa Trời; song, với kẻ khác thì dùng thí dụ mà nói, để nó xem mà không thấy, nghe mà không hiểu.

<sup>11</sup> Nay, lời thí dụ đó nghĩa như vậy: Hột giống là đạo Đức Chúa Trời.

<sup>12</sup> Phần rơi ra dọc đường, là những kẻ nghe đạo; nhưng về sau ma quỷ đến, cướp lấy đạo từ trong lòng họ, e rằng họ tin mà được cứu chẳng.

<sup>13</sup> Phần rơi ra đất đá sỏi là kẻ nghe đạo, bèn vui mừng chịu lấy; nhưng họ không có rễ, chỉ tin tạm mà thôi; nên khi sự thử thách đến, thì họ tháo lui.

<sup>14</sup> Phần rơi vào bụi gai, là những kẻ đã nghe đạo, nhưng rồi đi, để cho sự lo lắng, giàu sang, sung sướng đời này làm cho đạo phải nghẹt ngòi, đến nỗi không sanh trái nào được chín.

<sup>15</sup> Song phần rơi vào nơi đất tốt, là kẻ có lấy lòng thật thà tử tế nghe đạo, gìn giữ và kết quả một cách bền lòng.

<sup>16</sup> Không ai đã thắp đèn tại lấy thùng úp lại, hay là để dưới giường; như để trên chơn đèn, hầu cho ai vào nhà đều thấy sáng.

<sup>17</sup> Thật không có điều gì kín mà không phải lộ ra, không có điều gì giấu mà chẳng bị biết và tỏ ra.

<sup>18</sup> Vậy, hãy coi chừng về cách các người nghe; vì kẻ đã có, sẽ cho thêm; kẻ không có, sẽ cất lấy sự họ tưởng mình có.

<sup>19</sup> Mẹ và anh em Đức Chúa Jêsus đến tìm Ngài; song vì người ta đông lắm, nên không đến gần Ngài được.

<sup>20</sup> Vậy có kẻ báo cho Ngài biết rằng: Mẹ và anh em thầy ở ngoài, muốn thấy thầy.

<sup>21</sup> Nhưng Ngài đáp rằng: Mẹ ta và anh em ta là kẻ nghe đạo Đức Chúa Trời và làm theo đạo ấy.

<sup>22</sup> Một ngày kia, Ngài xuống thuyền với môn đồ, mà phán rằng: Hãy qua bên kia hồ; rồi đi.

<sup>23</sup> Khi thuyền đương chạy, thì Ngài ngủ. Có cơn bão nổi lên trong hồ, nước vào đầy thuyền, đương nguy hiểm lắm.

<sup>24</sup> Môn đồ bèn đến thức Ngài dậy, rằng: Thầy ôi, Thầy ôi, chúng ta chết! Nhưng Ngài, vừa thức dậy, khiến gió và sóng phải bình tịnh và yên lặng như tờ.



- 25 Ngài bèn phán cùng môn đồ rằng: Đức tin các ngươi ở đâu? Môn đồ sợ hãi và bối ngỡ, nói với nhau rằng: Người này là ai, khiến đến gió và nước, mà cũng phải vâng lời Ngài?
- 26 Kế đó, ghé vào đất của dân Giê-ra-sê, ngang xứ Ga-li-lê.
- 27 Khi Đức Chúa Jê-sus lên bờ, có một người ở thành ấy bị nhiều quỷ ám đi gặp Ngài. Đã lâu nay, người không mặc áo, không ở nhà, song ở nơi mồ mả.
- 28 Người ấy vừa thấy Đức Chúa Jê-sus thì la lên inh ỏi, và đến gieo mình nơi chơn Ngài, nói lớn tiếng rằng: Lạy Đức Chúa Jê-sus, Con Đức Chúa Trời Rất Cao, tôi với Ngài có sự chi chẳng? Tôi cầu xin Ngài, đừng làm khổ tôi.
- 29 Vì Đức Chúa Jê-sus đương truyền cho tà ma phải ra khỏi người đó mà nó đã ám từ lâu; dầu họ giữ người, xiềng và còng chơn lại, người cứ bẻ xiềng tháo còng, và bị quỷ dữ đem vào nơi đồng vắng.
- 30 Đức Chúa Jê-sus hỏi người rằng: Mày tên gì? Người thưa rằng: Quân đội; vì nhiều quỷ đã ám vào người.
- 31 Chúng nó bèn cầu xin Đức Chúa Jê-sus đừng khiến mình xuống vực sâu.
- 32 Vả, ở đó có một bầy heo đông đương ăn trên núi. Các quỷ xin Đức Chúa Jê-sus cho chúng nó nhập vào những heo ấy, Ngài bèn cho phép.
- 33 Vậy, các quỷ ra khỏi người đó, nhập vào bầy heo, bầy heo từ trên vực cao đâm đầu xuống hồ và chết chìm.
- 34 Các kẻ chăn heo thấy vậy chạy trốn, đồn tin ấy ra trong thành và trong nhà quê.
- 35 Thiên hạ bèn đổ ra xem việc mới xảy ra; khi họ đến cùng Đức Chúa Jê-sus, thấy người mà các quỷ mới ra khỏi ngồi dưới chơn Đức Chúa Jê-sus, mặc áo quần, bộ tỉnh táo, thì sợ hãi lắm.
- 36 Những người đã xem thấy sự lạ đó, thuật lại cho thiên hạ biết người bị quỷ ám được cứu khỏi thế nào.
- 37 Hết thấy dân ở miền người Giê-ra-sê xin Đức Chúa Jê-sus lìa khỏi xứ họ, vì họ sợ hãi lắm. Ngài bèn xuống thuyền trở về.
- 38 Người đã khỏi những quỷ ám xin phép ở với Ngài, nhưng Đức Chúa Trời biểu về, mà rằng:
- 39 Hãy về nhà ngươi, thuật lại mọi điều Đức Chúa Trời đã làm cho ngươi. Vậy, người ấy đi, đồn khắp cả thành mọi điều Đức Chúa Jê-sus đã làm cho mình.
- 40 Khi trở về, có đoàn dân đông rước Ngài; vì ai nấy cũng trông đợi Ngài.
- 41 Có người cai nhà hội tên là Giai-ru đến sắp mình xuống nơi chơn Đức Chúa Jê-sus, xin Ngài vào nhà mình.
- 42 Vì người có con gái một, mười hai tuổi, gần chết. Khi Đức Chúa Jê-sus đương đi, dân chúng lấn ép Ngài tứ phía.
- 43 Bấy giờ, có một người đàn bà đau bệnh mất huyết mười hai năm rồi, cũng đã tốn hết tiền của về thầy thuốc, không ai chữa lành được,
- 44 đến đằng sau Ngài rờ tròn áo; tức thì huyết cầm lại.
- 45 Đức Chúa Jê-sus bèn phán rằng: Ai sờ đến ta? Ai nấy đều chối; Phi-e-rơ và những người đồng bạn thưa rằng: Thưa thầy, đoàn dân vây lấy và ép thầy.
- 46 Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Có người đã rờ đến ta, vì ta nhận biết có quyền phép từ ta mà ra.
- 47 Người đàn bà thấy mình không thể giấu được nữa, thì run sợ, đến sắp mình xuống nơi chơn Ngài, tỏ thật trước mặt dân chúng vì có nào mình đã rờ đến, và liền được lành làm sao.
- 48 Nhưng Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hỡi con gái ta, đức tin ngươi đã chữa lành ngươi;

hãy đi cho bình an.

**49** Ngài còn đương phán, có kẻ ở nhà người cai nhà hội đến nói với người rằng: Con gái ông chết rồi; đừng làm phiền thầy chi nữa.

**50** Song Đức Chúa Jêsus nghe vậy, phán cùng Giai-ru rằng: Đừng sợ, hãy tin mà thôi, thì con người sẽ được cứu.

**51** Khi đến nhà, Ngài chỉ cho Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng, và cha mẹ con ấy vào cùng Ngài.

**52** Ai nấy đều khóc lóc than vãn về con đó. Nhưng Ngài phán rằng: Đừng khóc, con này không phải chết, song nó ngủ.

**53** Họ biết nó thật chết rồi, bèn nhạo báng Ngài.

**54** nhưng Đức Chúa Jêsus cầm lấy tay con ấy, gọi lớn tiếng lên rằng: Con ơi, hãy chỗi dậy!

**55** Thần linh bèn hoàn lại, con ấy chỗi dậy liền; rồi Ngài truyền cho nó ăn.

**56** Cha mẹ nó lấy làm lạ; nhưng Ngài cấm nói lại sự xảy ra đó với ai.

## CHƯƠNG 9

**Đ**ức Chúa Jêsus nhóm họp mười hai sứ đồ, ban quyền năng phép tắc để trị quỷ chữa bệnh.

**2** Rồi Ngài sai để rao giảng về nước Đức Chúa Trời cùng chữa lành kẻ có bệnh.

**3** Ngài dạy rằng: Đi đường chớ đem gì theo hết, hoặc gậy, hoặc bao, hoặc bánh, hoặc tiền bạc; cũng đừng đem hai áo.

**4** Hễ các người vào nhà nào, hãy ở đó cho đến khi đi.

**5** Còn ai không tiếp rước các người, hãy ra khỏi thành họ, và phủi bụi chơn mình để làm chứng nghịch cùng họ.

**6** Vậy, các sứ đồ ra đi, từ làng này tới làng kia, rao giảng Tin Lành khắp nơi và chữa lành người có bệnh.

**7** Bấy giờ, Hê-rốt là vua chư hầu, nghe nói về các việc xảy ra, thì không biết nghĩ làm sao; vì kẻ này nói rằng: Giăng đã từ kẻ chết sống lại;

**8** kẻ khác nói rằng: Ê-li đã hiện ra; và kẻ khác nữa thì rằng: Một trong các đấng tiên tri đời xưa đã sống lại.

**9** Song Hê-rốt thì nói: Ta đã truyền chém Giăng rồi: vậy người này là ai, mà ta nghe làm những việc dường ấy? Vua bèn tìm cách thấy Đức Chúa Jêsus.

**10** Các sứ đồ trở về trình cùng Đức Chúa Jêsus mọi việc mình đã làm. Ngài bèn đem các sứ đồ đi tẻ ra với mình đến gần thành kia gọi là Bết-sai-đa.

**11** Nhưng dân chúng nghe vậy, thì đi theo Ngài. Đức Chúa Jêsus tiếp đãi dân chúng, giảng cho họ về nước Đức Chúa Trời, và chữa cho những kẻ cần được lành bệnh.

**12** Khi gần tối, mười hai sứ đồ đến gần Ngài mà thưa rằng: Xin truyền cho dân chúng về, để họ đến các làng các ấy xung quanh mà trọ và kiếm chi ăn; vì chúng ta ở đây là nơi vắng vẻ.

**13** Song Ngài phán rằng: Chính các người hãy cho họ ăn. Các sứ đồ thưa rằng: Ví thử chính mình chúng tôi không đi mua đồ ăn cho hết thấy dân này, thì chỉ có năm cái bánh và hai con cá mà thôi.

**14** Vả, bấy giờ có độ năm ngàn người nam ở đó. Ngài bèn phán cùng môn đồ rằng: Hãy biểu chúng ngồi từng hàng năm mươi người.

**15** Môn đồ làm theo lời; chúng ngồi xuống hết thấy.

**16** Đoạn, Đức Chúa Jêsus lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, chúc tạ, rồi

bỏ ra trao cho môn đồ, đặt phát cho đoàn dân.

**17** Ai nấy ăn no rồi, người ta thâu được mười hai giỏ đầy những miếng thừa.

**18** Một ngày kia, Đức Chúa Jêsus đang cầu nguyện riêng, môn đồ nhóm lại xung quanh Ngài, Ngài hỏi rằng: Trong dân chúng, họ nói ta là ai?

**19** Thừa rằng: Người này nói là Giảng Báp-tít, người kia nói là Ê-li; kẻ khác nói là một trong các đấng tiên tri đời xưa sống lại.

**20** Ngài lại hỏi rằng: Còn về phần các người thì nói ta là ai? Phi-e-rơ thưa rằng: Thầy là Đấng Christ của Đức Chúa Trời.

**21** Đức Chúa Jêsus nghiêm cấm môn đồ nói sự ấy với ai,

**22** và phán thêm rằng: Con người phải chịu nhiều điều khốn khổ, phải bị các trưởng lão, các thầy tế lễ cả, và các thầy thông giáo bỏ ra, phải bị giết, ngày thứ ba phải sống lại.

**23** Đoạn, Ngài phải cùng mọi người rằng: Nếu ai muốn theo ta, phải tự bỏ mình đi, mỗi ngày vác thập tự giá mình mà theo ta.

**24** Vì ai muốn cứu sự sống mình thì sẽ mất, còn ai vì có ta mất sự sống, thì sẽ cứu.

**25** Nếu ai được cả thiên hạ, mà chính mình phải mất hoặc hư đi, thì có ích gì?

**26** Vì nếu ai hổ thẹn về ta và lời ta, thì Con người sẽ hổ thẹn về họ, khi Ngài ngự trong sự vinh hiển của mình, của Cha, và của thiên sứ thánh mà đến.

**27** Quả thật, ta nói cùng các người, một vài người trong các người đương đứng đây sẽ không chết trước khi chưa thấy nước Đức Chúa Trời.

**28** Độ tám ngày sau khi phán các lời đó, Đức Chúa Jêsus đem Phi-e-rơ, Giảng và Gia-cơ đi với mình lên trên núi để cầu nguyện.

**29** Đương khi cầu nguyện, diện mạo Ngài khác thường, áo Ngài trở nên sắc trắng chói lòa.

**30** Và này, có hai người nói chuyện cùng Ngài; ấy là Môi-se và Ê-li,

**31** hiện ra trong sự vinh hiển, và nói về sự Ngài qua đời, là sự sẽ phải ứng nghiệm tại thành Giê-ru-sa-lem.

**32** Phi-e-rơ cùng đồng bạn mình buồn ngủ lắm, nhưng vừa tỉnh thức ra, thấy vinh hiển của Đức Chúa Jêsus và hai đấng ấy đứng gần Ngài.

**33** Lúc hai đấng ấy lìa khỏi Đức Chúa Jêsus, Phi-e-rơ thưa Ngài rằng: Thừa thầy, chúng ta ở đây tốt lắm, hãy đóng ba trại, một cái cho thầy, một cái cho Môi-se và một cái cho Ê-li. Vì Phi-e-rơ không biết mình nói chi.

**34** Khi người còn đương nói, có một đám mây kéo đến, bao phủ lấy; và khi vào trong đám mây, các môn đồ đều sợ hãi.

**35** Bấy giờ, nghe có tiếng từ trong đám mây phán ra rằng: Này là Con ta, Người được lựa chọn của ta, hãy nghe Người.

**36** Khi tiếng ấy phát ra, thì Đức Chúa Jêsus ở một mình. Các môn đồ nín lặng, không nói cùng ai về sự mình đã thấy.

**37** Bữa sau, khi Chúa cùng môn đồ từ núi xuống, có đoàn dân đông đến đón rước Ngài.

**38** Một người trong đám đông kêu lên rằng: Lạy thầy, xin thầy đoái đến con trai tôi, vì là con một tôi.

**39** Một quỷ ám nó, thành linh kêu la; quỷ vật vã nó dữ tợn, làm cho sôi bọt miếng, mình mẩy nát hết, rồi mới ra khỏi.

**40** Tôi đã xin môn đồ thầy đuổi quỷ đó, nhưng họ đuổi không được.

**41** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi dòng dõi không tin và bội nghịch kia, ta ở với các người và nhện các người cho đến chừng nào? Hãy đem con của người lại đây.

**42** Đưa con trai vừa lại gần, quỷ xô nó nhào xuống đất, và vật vã dữ tợn. Song Đức Chúa

Jêsus quở nặng tà ma, chữa lành con trẻ ấy, và giao lại cho cha nó.

**43** Ai nấy đều lấy làm lạ về quyền phép cao trọng của Đức Chúa Trời. Khi mọi người đang khen lạ các việc Đức Chúa Jêsus làm, Ngài phán cùng môn đồ rằng:

**44** Về phần các ngươi, hãy nghe kỹ điều ta sẽ nói cùng: Con người sẽ bị nộp trong tay người ta.

**45** Nhưng các môn đồ không hiểu lời ấy, vì đã che khuất cho mình để chẳng rõ nghĩa làm sao; và sợ không dám hỏi Ngài về lời ấy.

**46** Các môn đồ biện luận cùng nhau cho biết ai là lớn hơn hết trong hàng mình.

**47** Nhưng Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng trong lòng môn đồ, thì lấy một đứa con trẻ để gần mình,

**48** mà phán rằng: Hễ ai vì danh ta mà tiếp con trẻ này, tức là tiếp ta; còn ai tiếp ta, tức là tiếp Đấng đã sai ta. Vì kẻ nào hèn mọn hơn hết trong vòng các ngươi, ấy chính người đó là kẻ cao trọng.

**49** Giăng cất tiếng nói rằng: Thừa thầy, chúng tôi từng thấy có kẻ nhơn danh thầy mà trừ quỷ; chúng tôi đã cấm họ, vì không cùng chúng tôi theo thầy.

**50** Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Đừng cấm họ, vì ai không nghịch cùng các ngươi, là thuận với các ngươi.

**51** Khi gần đến kỳ Đức Chúa Jêsus được đem lên khỏi thế gian, Ngài quyết định đi thành Giê-ru-sa-lem.

**52** Ngài sai kẻ đem tin đi trước mình. Họ ra đi, vào một làng của người Sa-ma-ri, để sửa soạn nhà trọ cho Ngài;

**53** song người Sa-ma-ri không tiếp rước Ngài, vì Ngài đi thẳng lên thành Giê-ru-sa-lem.

**54** Gia-cơ và Giăng là môn đồ Ngài, thấy vậy, nói rằng: Thừa Chúa, Chúa có muốn chúng tôi khiến lửa từ trên trời xuống thiêu họ chăng?

**55** Nhưng Đức Chúa Jêsus xây lại quở hai người, mà rằng: Các ngươi không biết tâm thần nào xui giục mình.

**56** Rồi Ngài cùng môn đồ đi qua làng khác.

**57** Đang khi đi đường, có kẻ thưa Ngài rằng: Chúa đi đâu tôi sẽ theo đó.

**58** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Con cáo có hang, chim trời có ổ; song Con người không có chỗ mà gối đầu.

**59** Ngài phán cùng kẻ khác rằng: Ngươi hãy theo ta. Kẻ ấy thưa rằng: Xin cho phép tôi đi chôn cha tôi trước đã.

**60** Nhưng Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy để kẻ chết chôn kẻ chết; còn ngươi, hãy đi rao giảng nước Đức Chúa Trời.

**61** Có kẻ khác nữa thưa rằng: Lạy Chúa, tôi sẽ theo Chúa, song xin cho phép tôi trước về từ giã người trong nhà tôi.

**62** Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ai đã tra tay cầm cày, còn ngoái lại đằng sau, thì không xứng đáng với nước Đức Chúa Trời.

## CHƯƠNG 10

**K**ế đó, Chúa chọn bảy mươi môn đồ khác, sai từng đôi đi trước Ngài, đến các thành các chỗ mà chính Ngài sẽ đi.

**2** Ngài phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì trúng, song con gặt thì ít. Vậy, hãy xin Chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa của mình.

**3** Hãy đi; này, ta sai các ngươi đi, khác nào như chiên con ở giữa bầy muông sói.

- <sup>4</sup> Đừng đem túi, bao, giày, và đừng chào ai dọc đường.
- <sup>5</sup> Hễ các người vào nhà nào, trước hết hãy nói rằng: Cầu sự bình an cho nhà này!
- <sup>6</sup> Nếu nhà đó có người nào đáng được bình an, sự bình an của các người sẽ giáng cho họ; bằng không, sẽ trở về các người.
- <sup>7</sup> Hãy ở nhà đó, ăn uống đồ người ta sẽ cho các người, vì người làm công đáng được tiền lương mình. Đừng đi nhà này sang nhà khác.
- <sup>8</sup> Hễ các người vào thành nào, mà người ta tiếp rước, hãy ăn đồ họ sẽ dọn cho.
- <sup>9</sup> Hãy chữa kẻ bệnh ở đó, và nói với họ rằng: Nước Đức Chúa Trời đến gần các người.
- <sup>10</sup> Song hễ các người vào thành nào, họ không tiếp rước, hãy đi ra ngoài chợ, mà nói rằng:
- <sup>11</sup> Đối với các người, chúng ta cũng phủi bụi của thành các người đã dấn chơn chúng ta; nhưng phải biết nước Đức Chúa Trời đã đến gần các người rồi.
- <sup>12</sup> Ta phán cùng các người, đến ngày cuối cùng, thành Sô-đôm sẽ chịu nhẹ hơn thành này.
- <sup>13</sup> Khốn cho mây, thành Cô-ra-xin! Khốn cho mây, thành Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành Ty-rơ và thành Si-đôn, thì hai thành ấy đã mặc áo gai và đội tro mà ăn năn từ lâu rồi.
- <sup>14</sup> Vậy, đến ngày phán xét, thành Ty-rơ và thành Si-đôn sẽ chịu nhẹ hơn bay.
- <sup>15</sup> Còn mây, thành Ca-bê-na-um, mây sẽ được nhắc lên tận trời sao? Không, sẽ bị hạ tới dưới âm phủ!
- <sup>16</sup> Ai nghe các người, ấy là nghe ta; ai bỏ các người, ấy là bỏ ta; còn ai bỏ ta, ấy là bỏ Đấng đã sai ta.
- <sup>17</sup> Bấy mười môn đồ trở về cách vui vẻ, thưa rằng: Lạy Chúa, vì danh Chúa, các quỷ cũng phục chúng tôi.
- <sup>18</sup> Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp.
- <sup>19</sup> Nay, ta đã ban quyền cho các người giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chơn; không gì làm hại các người được.
- <sup>20</sup> Dầu vậy, chớ mừng vì các quỷ phục các người; nhưng hãy mừng vì tên các người đã ghi trên thiên đàng.
- <sup>21</sup> Cũng giờ đó, Đức Chúa Jêsus nức lòng bởi Đức Thánh Linh, bèn nói rằng: Lạy Cha, là Chúa trời đất, tôi ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu những sự này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho trẻ nhỏ hay! Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành.
- <sup>22</sup> Cha ta đã giao mọi sự cho ta; ngoài Cha không ai biết Con là ai; ngoài Con, và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không có ai biết Cha là ai.
- <sup>23</sup> Đoạn, Ngài xây lại cùng môn đồ mà phán riêng rằng: Phước cho mắt nào được thấy điều các người thấy!
- <sup>24</sup> Vì ta nói cùng các người, có nhiều đấng tiên tri và vua chúa ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng từng thấy, ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng từng nghe.
- <sup>25</sup> Bấy giờ, một thầy dạy luật đứng dậy hỏi đặng thử Đức Chúa Jêsus rằng: Thưa thầy, tôi phải làm gì để được hưởng sự sống đời đời?
- <sup>26</sup> Ngài phán rằng: Trong luật pháp có chép điều gì? Người đọc gì trong đó?
- <sup>27</sup> Thưa rằng: Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết sức, hết trí mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người; và yêu người lân cận như mình.
- <sup>28</sup> Đức Chúa Jêsus phán rằng: Người đáp phải lắm; hãy làm điều đó, thì được sống.
- <sup>29</sup> Song thầy ấy muốn xưng mình là công bình, nên thưa cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Ai

là người lân cận tôi?

**30** Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán rằng: Có một người từ thành Giê-ru-sa-lem xuống thành Giê-ri-cô, lâm vào kẻ cướp, nó giật lột hết, đánh cho mình mấy bị thương rồi đi, để người đó nửa sống nửa chết.

**31** Vả, gặp một thầy tế lễ đi xuống đường đó, thấy người ấy, thì đi qua khỏi.

**32** Lại có một người Lê-vi cũng đến nơi, lại gần, thấy, rồi đi qua khỏi.

**33** Song có một người Sa-ma-ri đi đường, đến gần người đó, ngó thấy thì động lòng thương;

**34** bèn áp lại, lấy dầu và rượu xức chỗ bị thương, rồi rịt lại; đoạn, cho cỡi con vật mình đem đến nhà quán, mà săn sóc cho.

**35** Đến bữa sau, lấy hai đơ-ni-ê đưa cho chủ quán, dặn rằng: Hãy săn sóc người này, nếu tốn hơn nữa, khi tôi trở về sẽ trả.

**36** Trong ba người đó, người tưởng ai là lân cận với kẻ bị cướp?

**37** Thầy dạy luật thưa rằng: Ấy là người đã lấy lòng thương xót đãi người. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy đi, làm theo như vậy.

**38** Khi Đức Chúa Jêsus cùng môn đồ đi đường, đến một làng kia, có người đồn bà, tên là Ma-thê, rước Ngài vào nhà mình.

**39** Người có một em gái, tên là Ma-ri, ngồi dưới chơn Chúa mà nghe lời Ngài.

**40** Vả, Ma-thê mắng lo việc vật, đến thưa Đức Chúa Jêsus rằng: Lạy Chúa, em tôi để một mình tôi hầu việc, Chúa há không nghĩ đến sao? Xin biểu nó giúp tôi.

**41** Chúa đáp rằng: Hỡi Ma-thê, người chịu khó và bối rối về nhiều việc;

**42** nhưng có một việc cần mà thôi. Ma-ri đã lựa phần tốt, là phần không có ai cất lấy được.

## CHƯƠNG 11

**C**ó một ngày, Đức Chúa Jêsus cầu nguyện ở nơi kia. Khi cầu nguyện xong, một môn đồ thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, xin dạy chúng tôi cầu nguyện, cũng như Giăng đã dạy môn đồ mình.

**2** Ngài phán rằng: Khi các người cầu nguyện, hãy nói: Lạy Cha! danh Cha được thánh; nước Cha được đến;

**3** xin cho chúng tôi ngày nào đủ bánh ngày ấy;

**4** xin tha tội chúng tôi, vì chúng tôi cũng tha kẻ méch lòng mình; và xin chớ đem chúng tôi vào sự cám dỗ!

**5** Đoạn, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Nếu một người trong các người có bạn hữu, nửa đêm đến nói rằng: Bạn ơi, cho tôi mượn ba cái bánh,

**6** vì người bạn tôi đi đường mới tới, tôi không có chi đãi người.

**7** Nếu người kia ở trong nhà trả lời rằng: Đừng khuấy rối tôi, cửa đóng rồi, con cái và tôi đã đi ngủ, không dậy được mà lấy bánh cho anh;

**8** ta nói cùng các người, dầu người ấy không chịu dậy cho bánh vì là bạn mình, nhưng vì có người kia làm rộn, sẽ dậy và cho người đủ sự cần dùng.

**9** Ta lại nói cùng các người: Hãy xin, sẽ ban cho; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho.

**10** Vì hễ ai xin thì được, ai tìm thì gặp, và sẽ mở cửa cho ai gõ.

**11** Trong các người có ai làm cha, khi con mình xin bánh mà cho đá chẳng? Hay là xin cá, mà cho rắn thay vì cá chẳng?



- 12** Hay là xin trứng, mà cho bò cạp chẳng?
- 13** Vậy nếu các người là người xấu, còn biết cho con cái mình vật tốt thay, huống chi Cha các người ở trên trời lại chẳng ban Đức Thánh Linh cho người xin Ngài!
- 14** Đức Chúa Jêsus đỗi một quỷ câm; khi quỷ ra khỏi, người câm liền nói được. Dân chúng đều lấy làm lạ;
- 15** song có mấy kẻ nói rằng: Người này nhờ Bê-ên-xê-bun là chúa quỷ mà trừ quỷ.
- 16** Kẻ khác muốn thử Ngài, thì xin Ngài một dấu lạ từ trời xuống.
- 17** Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng họ, bèn phán rằng: Nước nào tự chia rẽ nhau thì đổ xuống.
- 18** Vậy, nếu quỷ Sa-tan tự chia rẽ nhau, thì nước nó còn sao được, vì các người nói ta nhờ Bê-ê-xê-bun mà trừ quỷ?
- 19** Nếu ta nhờ Bê-ên-xê-bun mà trừ quỷ, thì con các người nhờ ai mà trừ quỷ? Bởi vậy, chính con các người sẽ làm quan án các người.
- 20** Nhưng nếu ta cậy ngón tay Đức Chúa Trời mà trừ quỷ, thì nước Đức Chúa Trời đã đến nơi các người rồi.
- 21** Khi một người mạnh sức cầm khí giới giữ cửa nhà mình, thì cửa cải nó vững vàng.
- 22** Nhưng có người khác mạnh hơn đến thắng được, thì cướp lấy khí giới người kia đã nhờ cậy, và phân phát sạch cửa cải.
- 23** Phàm ai không theo ta, thì nghịch cùng ta, ai không thâm hiệp với ta, thì tan lạc.
- 24** Khi tà ma đã ra khỏi một người, thì đi đông dài các nơi khô khan để kiếm chỗ nghỉ. Kiếm không được, thì nó nói rằng: Ta sẽ trở về nhà ta là nơi ta mới ra khỏi.
- 25** Nó trở về, thấy nhà quét sạch và dọn dẹp tử tế,
- 26** bèn đi rủ bảy quỷ khác dữ hơn mình vào nhà mà ở; vậy số phận người này lại khốn khổ hơn phen trước.
- 27** Đức Chúa Jêsus đương phán những điều ấy, có một người đồn bà ở giữa dân chúng cất tiếng thưa rằng: Phước cho dạ đã mang Ngài và vú đã cho Ngài bú!
- 28** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Những kẻ nghe và giữ lời Đức Chúa Trời còn có phước hơn!
- 29** Khi dân chúng nhóm lại đông lắm, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Dòng dõi này là dòng dõi độc ác; họ xin một dấu lạ, song sẽ không cho dấu lạ nào khác hơn dấu lạ của Giô-na.
- 30** Vì Giô-na là dấu lạ cho dân thành Ni-ni-ve, thì cũng một thể ấy, Con người sẽ là dấu lạ cho dòng dõi này.
- 31** Đến ngày phán xét, nữ hoàng Nam phương sẽ đứng dậy với người của dòng dõi này và lên án họ, vì người từ nơi đầu cùng đất đến nghe lời khôn ngoan vua Sa-lô-môn, mà này, ở đây có Đấng hơn vua Sa-lô-môn!
- 32** Đến ngày phán xét, dân thành Ni-ni-ve sẽ đứng dậy với người của dòng dõi này và lên án họ, vì dân ấy đã nghe lời Giô-na giảng dạy và ăn năn; mà này, ở đây có Đấng hơn Giô-na.
- 33** Không ai thấp đèn mà để chỗ khuất hay là dưới thùng, nhưng để trên chạn đèn, hầu cho kẻ vào được thấy sáng.
- 34** Mắt là đèn của thân thể; nếu mắt người sỏi sàng, cả thân thể người được sáng láng; song nếu mắt người xấu, thân thể người phải tối tăm.
- 35** Ấy vậy, hãy coi chừng kéo sự sáng trong mình người hóa ra sự tối chẳng.
- 36** Nếu cả thân thể người sáng láng, không có phần nào tối tăm, thì sẽ được sáng hết thấy, cũng như khi có cái đèn soi sáng cho người vậy.
- 37** Đức Chúa Jêsus đương phán, có một người Pha-ri-si mời Ngài về nhà dùng bữa. Ngài



vào ngồi bàn.

**38** Người Pha-ri-si thấy Ngài không rửa trước bữa ăn, thì lấy làm lạ.

**39** Nhưng Chúa phán rằng: Hỡi các người là người Pha-ri-si, các người rửa sạch bề ngoài chén và mâm, song bề trong đầy sự trộm cướp và điều dữ.

**40** Hỡi kẻ đại dột! Đấng đã làm nên bề ngoài, há không làm nên bề trong nữa sao?

**41** Thà các người lấy của mình có mà bố thí, thì mọi điều sẽ sạch cho các người.

**42** Song khốn cho các người, người Pha-ri-si, vì các người nộp một phần mười về bạc hà, hồi hương, cùng mọi thứ rau, còn sự công bình và sự kính mến Đức Chúa Trời, thì các người bỏ qua! Ấy là các việc phải làm, mà cũng không nên bỏ qua các việc khác.

**43** Khốn cho các người, người Pha-ri-si, vì các người ưa ngôi cao nhứt trong nhà hội, và thích người ta chào mình giữa chợ!

**44** Khốn cho các người, vì các người giống như mả loạn, người ta bước lên trên mà không biết!

**45** Một thầy dạy luật bèn cất tiếng nói rằng: Thừa thầy, thầy nói vậy cũng làm sỉ nhục chúng tôi.

**46** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Khốn cho các người nữa, là thầy dạy luật, vì các người chất cho người ta gánh nặng khó mang, mà tự mình thì không động ngón tay đến!

**47** Khốn cho các người, vì các người xây mồ mả các đấng tiên tri mà tổ phụ mình đã giết!

**48** Như vậy, các người làm chứng và ưng thuận việc tổ phụ mình đã làm; vì họ đã giết các đấng tiên tri, còn các người lại xây mồ cho.

**49** Vậy nên, sự khôn ngoan của Đức Chúa Trời đã phán rằng: Ta sẽ sai đấng tiên tri và sứ đồ đến cùng chúng nó; chúng nó sẽ giết kẻ này, bắt bớ kẻ kia,

**50** hầu cho huyết mọi đấng tiên tri đổ ra từ khi sáng thế, cứ dòng dõi này mà đòi,

**51** là từ huyết A-bên cho đến huyết Xa-cha-ri đã bị giết giữa khoảng bàn thờ và đèn thờ; phải, ta nói cùng các người, sẽ cứ dòng dõi này mà đòi huyết ấy.

**52** Khốn cho các người, là thầy dạy luật, vì các người đã đoạt lấy chìa khóa của sự biết, chính mình không vào, mà người khác muốn vào, lại ngăn cấm không cho!

**53** Khi Đức Chúa Jêsus ra khỏi đó rồi, các thầy thông giáo và người Pha-ra-si bèn ra sức ép Ngài dữ tợn, lấy nhiều câu hỏi khêu chọc Ngài,

**54** và lập mưu để bắt bẻ lời nào từ miệng Ngài nói ra.

## CHƯƠNG 12

**K**hi ấy, dân chúng nhóm lại kể hàng ngàn người, đến nỗi giày đạp nhau, Đức Chúa Jêsus mới trước hết phán cùng môn đồ rằng: Hãy giữ mình về men của người Pha-ri-si, là sự giả hình.

**2** Chẳng có sự gì giấu mà không phải lộ ra, chẳng có sự gì kín mà không được biết.

**3** Vậy nên mọi điều mà các người đã nói nơi tối, sẽ nghe ra nơi sáng; mọi điều mà các người đã nói vào lỗ tai trong buồng kín, sẽ giảng ra trên mái nhà.

**4** Ta nói cùng các người, là bạn hữu ta: Đừng sợ kẻ giết xác rồi sau không làm gì được nữa.

**5** Song ta chỉ cho các người biết phải sợ ai: phải sợ Đấng khi đã giết rồi, có quyền bỏ xuống địa ngục; phải ta nói cùng các người, ấy là Đấng các người phải sợ!

**6** Người ta há chẳng bán năm con chim sẽ giá hai đồng tiền sao? Nhưng Đức Chúa Trời không quên một con nào hết.

**7** Dầu đến tóc trên đầu các người cũng đã đếm cả rồi. Đừng sợ chi, vì các người trọng

hơn nhiều chim sẻ.

<sup>8</sup> Ta nói cùng các người, ai sẽ xưng ta trước mặt thiên hạ, thì Con người cũng sẽ xưng họ trước mặt thiên sứ của Đức Chúa Trời.

<sup>9</sup> Nhưng ai chối ta trước mặt thiên hạ, thì họ sẽ bị chối trước mặt thiên sứ của Đức Chúa Trời.

<sup>10</sup> Ai nói nghịch cùng Con người, thì sẽ được tha; song kẻ nói lộng ngôn đến Đức Thánh Linh, thì không được tha đâu.

<sup>11</sup> Khi người ta đem các người đến nhà hội, trước mặt quan án và quan cai trị, thì chớ lo về nói cách nào để bình vực mình, hoặc nói lời gì;

<sup>12</sup> bởi vì chính giờ đó Đức Thánh Linh sẽ dạy các người những lời phải nói.

<sup>13</sup> Bấy giờ, một người giữa dân chúng thưa rằng: Thưa thầy, xin biểu anh tôi chia gia tài cho tôi.

<sup>14</sup> Nhưng Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi người kia, ai đặt ta làm quan xử kiện hay là chia của cho các người?

<sup>15</sup> Đoạn, Ngài phán cùng chúng rằng: Hãy giữ cẩn thận chớ hà tiện gì hết; vì sự sống của người ta không phải cốt tại của cải mình dự dật đâu.

<sup>16</sup> Ngài lại phán cùng chúng lời vinh dự này: Ruộng của một người giàu kia sinh lợi nhiều lắm,

<sup>17</sup> người bèn tự nghĩ rằng: Ta phải làm thế nào? Vì không có đủ chỗ chứa hết sản vật.

<sup>18</sup> Lại nói: Này, việc ta sẽ làm: ta phá cả kho tàng và cất cái khác lớn hơn, thu trữ sản vật và gia tài vào đó;

<sup>19</sup> rồi sẽ nói với linh hồn ta rằng: Linh hồn ơi, mày đã được nhiều của để dành dùng lâu năm; thôi, hãy nghỉ, ăn uống, và vui vẻ.

<sup>20</sup> Song Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Hỡi kẻ dại! Chính đêm nay linh hồn người sẽ bị đòi lại; vậy những của cải người đã sắm sẵn sẽ thuộc về ai?

<sup>21</sup> Hễ ai thu trữ của cho mình mà không giàu có nơi Đức Chúa Trời thì cũng như vậy.

<sup>22</sup> Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng môn đồ rằng: Ấy vậy, ta nói cùng các người, đừng vì sự sống mình mà lo đồ ăn, cũng đừng vì thân thể mình mà lo đồ mặc.

<sup>23</sup> Sự sống trọng hơn đồ ăn, thân thể trọng hơn đồ mặc.

<sup>24</sup> Hãy xem con quạ: nó không gieo, không gặt, cũng không có hầm vựa kho tàng chi, mà Đức Chúa Trời còn nuôi nó; huống chi các người quý hơn chim chóc là dường nào!

<sup>25</sup> Có ai trong các người lo lắng mà làm cho đời mình dài thêm một khắc không?

<sup>26</sup> Vậy nếu đến việc rất nhỏ các người cũng không có thể được sao các người lo việc khác?

<sup>27</sup> Hãy xem hoa huệ mọc lên thế nào: nó chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ; song ta phán cùng các người, dầu vua Sa-lô-môn sang trọng đến đâu, cũng không được mặc áo như một hoa nào trong giống ấy.

<sup>28</sup> Hỡi kẻ ít đức tin, nếu loài cỏ ngoài đồng là loài nay sống mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho mặc thể ấy, huống chi là các người!

<sup>29</sup> Vậy các người đừng kiếm đồ ăn đồ uống, cũng đừng có lòng lo lắng.

<sup>30</sup> Vì mọi sự đó, các dân ngoại ở thế gian vẫn thường tìm, và Cha các người biết các người cần dùng mọi sự đó rồi.

<sup>31</sup> Nhưng thà các người hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời, rồi mọi sự đó sẽ được cho thêm.

<sup>32</sup> Hỡi bây nhỏ, đừng sợ chi; vì Cha các người đã bằng lòng cho các người nước thiên đàng.

- 33 Hãy bán gia tài mình mà bố thí. Hãy sắm cho mình túi không hư, và của báu không hề hao kém ở trên trời, là nơi kẻ trộm không đến gần, sâu mọt không làm hư nát.
- 34 Vì của báu các người ở đâu, thì lòng cũng ở đó.
- 35 Lưng các người phải thắt lại, đèn các người phải thấp lên.
- 36 Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở.
- 37 Phước cho những đầy tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức canh! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ thắt lưng mình, cho đầy tớ ngồi bàn mình, và đến hầu việc họ.
- 38 Hoặc canh hai, canh ba, chủ trở về, nếu thấy đầy tớ như vậy thì phước cho họ!
- 39 Hãy biết rõ, nếu chủ nhà hay kẻ trộm đến giờ nào, thì sẽ tỉnh thức, chẳng để cho nó đào ngạch nhà đâu.
- 40 Các người cũng vậy, hãy chực cho sẵn sàng, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ.
- 41 Phi-e-rơ bèn thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, thí dụ này Chúa phán cho chúng tôi, hay là cũng cho mọi người?
- 42 Chúa đáp rằng: Ai là người quản gia ngay thật khôn ngoan, chủ nhà đặt coi cả người nhà mình, để đến dịp tiện, phát lương phạt cho họ?
- 43 Phước cho đầy tớ ấy khi chủ nhà về, thấy làm như vậy!
- 44 Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ cho nó quản lý cả gia tài mình.
- 45 Nhưng nếu đầy tớ ấy tự nghĩ rằng: Chủ ta chậm đến; rồi cứ đánh đập đầy tớ trai và gái, ăn uống say sưa,
- 46 thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không dè, và giờ nó không biết; lấy roi đánh xé da nó, và để cho nó đồng số phận với kẻ bất trung.
- 47 Đầy tớ này đã biết ý chủ mình, mà không sửa soạn sẵn và không theo ý ấy, thì sẽ bị đòn nhiều.
- 48 Song đầy tớ không biết ý chủ, mà làm việc đáng phạt, thì bị đòn ít. Vì ai được ban cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều; và ai đã được giao cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều hơn.
- 49 Ta đã đến quăng lửa xuống đất; nếu cháy lên rồi, ta còn ước ao chi nữa!
- 50 Có một phép báp-tem mà ta phải chịu, ta đau đớn biết bao cho đến chừng nào phép ấy được hoàn thành!
- 51 Các người tưởng ta đến đem sự bình an cho thế gian sao? Ta nói cùng các người, không, nhưng ta đem sự phân rẽ.
- 52 Vì từ nay về sau, nếu năm người ở chung một nhà, thì sẽ phân li nhau, ba người nghịch cùng hai, hai người nghịch cùng ba;
- 53 cha nghịch cùng con trai, con trai nghịch cùng cha; mẹ nghịch cùng con gái, con gái nghịch cùng mẹ; bà gia nghịch cùng dâu, dâu nghịch cùng bà gia.
- 54 Ngài lại phán cùng đoàn dân rằng: Khi các người thấy đám mây nổi lên phương tây, liền nói rằng: Sẽ có mưa; thì quả có vậy.
- 55 Lại khi gió nam thổi, các người nói rằng: Sẽ nóng nực; thì quả có vậy.
- 56 Hỡi kẻ giả hình! các người biết phân biệt khí sắc của trời đất; vậy sao không biết phân biệt thời này?
- 57 Lại sao các người cũng không tự mình xét đoán điều gì là công bình?
- 58 Vậy, khi người đi với kẻ kiện mình đến trước mặt quan tòa, dọc đường hãy gắng sức

giải hòa cùng họ, e họ kéo người đến trước mặt quan án, quan án giao cho thầy đội, rồi bỏ tù người chẳng.

<sup>59</sup> Ta nói cùng người, người trả còn thiếu một đồng tiền, thì không ra khỏi tù được.

## CHƯƠNG 13

**C**ũng lúc ấy, có mấy người ở đó thuật cho Đức Chúa Jêsus nghe về việc Phi-lát giết mấy người Ga-li-lê, lấy huyết trộn lộn với của lễ họ.

<sup>2</sup> Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Các người tưởng mấy người đó vì chịu khổ nạn đường ấy, có tội lỗi trọng hơn mọi người Ga-li-lê khác sao?

<sup>3</sup> Ta nói cùng các người, không phải; song nếu các người chẳng ăn năn, thì hết thầy sẽ bị hư mất như vậy.

<sup>4</sup> Hay là mười tám người bị tháp Si-lô-ê ngã xuống để chết kia, các người tưởng họ có tội lỗi trọng hơn mọi kẻ khác ở thành Giê-ru-sa-lem sao?

<sup>5</sup> Ta nói cùng các người, không phải; nhưng nếu các người chẳng ăn năn, thì hết thầy cũng sẽ bị hư mất như vậy.

<sup>6</sup> Ngài lại phán thí dụ này: Người kia có một cây vả trồng trong vườn nho mình, đến hái trái mà không thấy;

<sup>7</sup> bèn nói cùng kẻ trồng nho rằng: Kia đã ba năm nay ta đến hái trái nơi cây vả này mà không thấy: hãy đốn nó đi; có sao nó choán đất vô ích?

<sup>8</sup> Kẻ trồng nho rằng: Thưa chúa, xin để lại năm này nữa, tôi sẽ đào đất xung quanh nó rồi đổ phân vào.

<sup>9</sup> Có lẽ về sau nó sẽ ra trái; bằng không, chúa sẽ đốn.

<sup>10</sup> Một ngày Sa-bát, Đức Chúa Jêsus giảng dạy trong nhà hội kia.

<sup>11</sup> Vả, tại đó, có người đồn bà mắc quỷ ám, phải đau liệt đã mười tám năm; cong lưng chẳng đứng thẳng được.

<sup>12</sup> Đức Chúa Jêsus vừa thấy, gọi mà phán rằng: Hỡi đồn bà kia, người đã được cứu khỏi bệnh;

<sup>13</sup> Ngài bèn đặt tay trên mình người. Tức thì, người đứng thẳng lên được, và ngợi khen Đức Chúa Trời.

<sup>14</sup> Bấy giờ người cai nhà hội nhơn Đức Chúa Jêsus đã chữa bệnh trong ngày Sa-bát, thì giận mà cất tiếng nói cùng đoàn dân rằng: Có sáu ngày phải làm việc, vậy hãy đến trong những ngày ấy để được chữa cho, đừng đến trong ngày Sa-bát.

<sup>15</sup> Nhưng Chúa đáp rằng: Hỡi kẻ giả hình, mỗi người trong các người, đang ngày Sa-bát, há không mở bò hoặc lừa mình ra khỏi máng cỏ, dắt đi uống nước hay sao?

<sup>16</sup> Con gái của Áp-ra-ham này, quỷ Sa-tan đã cầm buộc mười tám năm, há chẳng nên mở trói cho nó trong ngày Sa-bát sao?

<sup>17</sup> Ngài phán như vậy, thì các kẻ thù nghịch cùng Ngài đều hổ thẹn, và cả dân chúng vui mừng về mọi việc vinh hiển Ngài đã làm.

<sup>18</sup> Vậy, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nước Đức Chúa Trời giống như gì, ta lấy chi mà sánh với?

<sup>19</sup> Nước ấy giống như một hạt cải, người kia lấy gieo trong vườn; nó mọc lên trở nên cây cối, và chim trời làm ở trên nhánh.

<sup>20</sup> Ngài lại phán rằng: Ta sẽ sánh nước Đức Chúa Trời với gì?

<sup>21</sup> Nước ấy giống như men, người đồn bà kia lấy trộn vào ba đấu bột, cho đến chừng bột dậy cả lên.

- <sup>22</sup> Đức Chúa Jêsus trải qua các thành các làng, vừa dạy dỗ vừa đi thẳng tới thành Giê-ru-sa-lem.
- <sup>23</sup> Có người thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, có phải chỉ ít kẻ được cứu chăng?
- <sup>24</sup> Ngài đáp rằng: Hãy gắng sức vào cửa hẹp, vì ta nói cùng các người, nhiều người sẽ tìm cách vào mà không vào được.
- <sup>25</sup> Khi chủ nhà chờ dậy, đóng cửa lại rồi, các người ở ngoài gõ cửa kêu rằng: Lạy Chúa, xin mở cho chúng tôi! Chủ sẽ trả lời rằng: Ta không biết các người đến từ đâu.
- <sup>26</sup> Bấy giờ các người sẽ thưa rằng: Chúng tôi đã ăn uống trước mặt Chúa, và Chúa đã dạy dỗ trong các chợ chúng tôi.
- <sup>27</sup> Chủ lại sẽ trả lời rằng: Ta nói cùng các người, không biết các người đến từ đâu; hết thấy những kẻ làm dữ kia, hãy lui ra khỏi ta!
- <sup>28</sup> Khi ấy, các người thấy Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, cùng hết thấy các đấng tiên tri đều ở trong nước Đức Chúa Trời, còn các người sẽ bị quăng ra ngoài, là nơi có khóc lóc và nghiến răng.
- <sup>29</sup> Lại từ Đông Tây Nam Bắc, người ta sẽ đến mà ngồi bàn ở trong nước Đức Chúa Trời.
- <sup>30</sup> Nay, khi ấy có kẻ tốt sẽ nên đầu, kẻ đầu sẽ là tốt.
- <sup>31</sup> Cũng trong lúc đó, có mấy người Pha-ri-si đến thưa Ngài rằng: Thầy nên bỏ chỗ này mà đi, vì vua Hê-rốt muốn giết thầy.
- <sup>32</sup> Ngài đáp rằng: Hãy đi nói với con chồn cáo ấy rằng: Ngày nay, ngày mai, ta đuổi quỷ chữa bệnh, đến ngày thứ ba, thì đời ta sẽ xong rồi.
- <sup>33</sup> Nhưng ngày nay, ngày mai, và ngày kia ta phải đi, vì không có lẽ một đấng tiên tri phải chết ngoài thành Giê-ru-sa-lem.
- <sup>34</sup> Hỡi Giê-ru-sa-lem, Giê-ru-sa-lem, người giết các tiên tri, và quăng đá các đấng chịu sai đến cùng người, ghe phen ta muốn nhóm họp con cái người, như gà mái túc và ấp con mình dưới cánh, mà các người chẳng muốn!
- <sup>35</sup> Nay, nhà các người, các người sẽ bỏ hoang. Ta nói cùng các người, các người không còn thấy ta nữa cho đến chừng nào sẽ nói rằng: Phước cho Đấng nhơn danh Chúa mà đến!

## CHƯƠNG 14

**M**ột ngày Sa-bát, Đức Chúa Jêsus vào nhà một người kẻ cả dòng Pha-ri-si để dùng bữa, những người ở đó dòm hành Ngài.

- <sup>2</sup> Số là có một người mắc bệnh thủy thũng ở trước mặt Ngài.
- <sup>3</sup> Đức Chúa Jêsus cất tiếng hỏi thầy dạy luật và người Pha-ri-si rằng: Trong ngày Sa-bát, có nên chữa bệnh hay không?
- <sup>4</sup> Họ đều làm thinh. Ngài bèn đem người bệnh chữa lành, rồi cho về.
- <sup>5</sup> Đoạn, Ngài phán cùng họ rằng: Nào có ai trong các người, đương ngày Sa-bát, nếu có con trai hay là bò mình té xuống giếng mà không kéo liền lên sao?
- <sup>6</sup> Họ không đối đáp gì về điều đó được.
- <sup>7</sup> Ngài thấy những kẻ được mời đều lựa chỗ ngồi trên, nên phán cùng họ thí dụ này:
- <sup>8</sup> Khi người ta mời người dự tiệc cưới, chớ ngồi chỗ cao nhứt, vì e rằng trong những khách mời có ai tôn trọng hơn người,
- <sup>9</sup> người đứng mời sẽ đến nói cùng người rằng: Hãy nhường chỗ cho người này ngồi, mà người xấu hổ vì phải xuống chỗ chót chẳng.
- <sup>10</sup> Nhưng khi người được mời, hãy ngồi chỗ chót, người đứng mời sẽ đến nói cùng người

rằng: Hỡi bạn, xin ngồi lên cao hơn. Vậy thì điều đó sẽ làm cho người được kính trọng trước mặt những người đồng bàn mình.

**11** Bởi vì ai tự nhắc mình lên, sẽ phải hạ xuống, còn ai tự hạ mình xuống, sẽ được nhắc lên.

**12** Ngài cũng phán với người mời Ngài rằng: Khi người đãi bữa trưa hoặc bữa tối, đừng mời bạn hữu, anh em, bà con và láng giềng giàu, e rằng họ cũng mời lại mà trả cho người chẳng.

**13** Song khi người đãi tiệc, hãy mời những kẻ nghèo khó, tàn tật, què, đui,

**14** thì người sẽ được phước, vì họ không có thể trả lại cho người; đến kỳ kẻ công bình sống lại, người sẽ được trả.

**15** Một người đồng tiệc nghe lời đó, thì thưa Ngài rằng: Phước cho kẻ sẽ được ăn bánh trong nước Đức Chúa Trời!

**16** Nhưng Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Có người kia dọn tiệc lớn, mời nhiều người ăn.

**17** Khi đến giờ ăn, sai đầy tớ mình đi nói với những kẻ được mời rằng: Hãy đến, mọi sự đã sẵn rồi.

**18** Song họ đồng tình xin kiểu hết. Người thứ nhứt nói rằng: Tôi có mua một đám ruộng, cần phải đi coi; xin cho tôi kiểu.

**19** Kẻ khác rằng: Tôi có mua năm cặp bò, phải đi xem thử; xin cho tôi kiểu.

**20** Kẻ khác nữa rằng: Tôi mới cưới vợ, vậy tôi không đi được.

**21** Đầy tớ trở về, trình việc đó cho chủ mình. Chủ bèn nổi giận, biểu đầy tớ rằng: Hãy đi mau ra ngoài chợ, và các đường phố, đem những kẻ nghèo khó, tàn tật, đui, què vào đây.

**22** Sau lại đầy tớ trình rằng: Thưa chủ, điều chủ dạy, đã làm rồi, mà hãy còn thừa chỗ.

**23** Chủ nhà lại biểu rằng: Hãy ra ngoài đường và dọc hàng rào, gặp ai thì ép mời vào, cho được đầy nhà ta.

**24** Vì, ta nói cùng các người, trong những kẻ đã mời trước, không có ai được nếm bữa tiệc của ta đâu.

**25** Có đoàn dân đông cùng đi với Đức Chúa Jêsus; Ngài xây lại cùng họ mà phán rằng:

**26** Nếu có ai đến theo ta mà không ghét cha mẹ, vợ con, anh em, chị em mình, và chính sự sống mình nữa, thì không được làm môn đồ ta.

**27** Còn ai không vác thập tự giá mình theo ta, cũng không được làm môn đồ ta.

**28** Vả, trong các người có ai là người muốn xây một cái tháp, mà trước không ngồi tính phí tổn cho biết mình có đủ của để làm xong việc cùng chẳng sao?

**29** e khi đã xây nền rồi, không làm xong được, thì mọi người thấy liền chê cười,

**30** và rằng: Người này khởi công xây, mà không thể làm xong được!

**31** Hay là có vua nào đi đánh trận cùng vua khác, mà trước không ngồi bàn luận xem mình đem đi một muôn lính có thể địch nổi vua kia đem hai muôn cùng chẳng sao?

**32** Bằng chẳng nổi, khi vua kia còn ở xa, sai sứ đi xin hòa.

**33** Như vậy, nếu ai trong các người không bỏ mọi sự mình có, thì không được làm môn đồ ta.

**34** Muối là giống tốt; nhưng nếu muối mất mặn, thì lấy chi làm cho nó mặn lại được?

**35** Không dùng chi được cho ruộng hoặc cho phân; người ta phải bỏ nó ra ngoài. Ai có tai mà nghe, hãy nghe.

## CHƯƠNG 15



**H**ết thấy các người thu thuế và người có tội đến gần Đức Chúa Jêsus lắng nghe Ngài giảng.

<sup>2</sup> Các người Pha-ri-si và các thầy thông giáo lắm bầm mà nói rằng: Người này tiếp những kẻ tội lỗi, và cùng ăn với họ!

<sup>3</sup> Ngài bèn phán cho họ lời thí dụ này:

<sup>4</sup> Trong các người ai là người có một trăm con chiên, nếu mất một con, mà không để chín mươi chín con nơi đồng vắng, đi tìm con đã mất cho kỳ được sao?

<sup>5</sup> Khi đã kiếm được, thì vui mừng vác nó lên vai;

<sup>6</sup> đoạn, về đến nhà, kêu bạn hữu và kẻ lân cận, mà rằng: Hãy chung vui với ta, vì ta đã tìm được con chiên bị mất.

<sup>7</sup> Ta nói cùng các người, trên trời cũng như vậy, sẽ vui mừng cho một kẻ có tội ăn năn hơn là chín mươi chín kẻ công bình không cần phải ăn năn.

<sup>8</sup> Hay là, có người đồn bà nào có mười đồng bạc, mất một đồng, mà không thắp đèn, quét nhà, kiếm kỹ càng cho kỳ được sao?

<sup>9</sup> Khi tìm được rồi, gọi bầu bạn và người lân cận mình, mà rằng: Hãy chung vui với ta, vì ta đã tìm được đồng bạc bị mất.

<sup>10</sup> Ta nói cùng các người, trước mặt thiên sứ của Đức Chúa Trời cũng như vậy, sẽ mừng rỡ cho một kẻ có tội ăn năn.

<sup>11</sup> Ngài lại phán rằng: Một người kia có hai con trai.

<sup>12</sup> Người em nói với cha rằng: Thưa cha, xin chia cho tôi phần của mà tôi sẽ được. Người cha liền chia của mình cho hai con.

<sup>13</sup> Cách ít ngày, người em tóm trâu hết, đi phương xa, ở đó, ăn chơi hoang đàng, tiêu sạch gia tài mình.

<sup>14</sup> Khi đã xài hết của rồi, trong xứ xảy có cơn đói lớn; nó mới bị nghèo thiếu,

<sup>15</sup> bèn đi làm mướn cho một người bốn xứ, thì họ sai ra đồng chăn heo.

<sup>16</sup> Nó muốn lấy vỏ đậu của heo ăn mà ăn cho no, nhưng chẳng ai cho.

<sup>17</sup> Vậy nó mới tỉnh ngộ, mà rằng: Tại nhà cha ta, biết bao người làm mướn được bánh ăn dư dật, mà ta đây phải chết đói!

<sup>18</sup> Ta sẽ đứng dậy trở về cùng cha, mà rằng: Thưa cha, tôi đã phạm tội với trời và với cha,

<sup>19</sup> không đáng gọi là con của cha nữa; xin cha đãi tôi như đứa làm mướn của cha vậy.

<sup>20</sup> Nó bèn đứng dậy mà về cùng cha mình. Khi còn ở đàng xa, cho nó thấy thì động lòng thương xót, chạy ra ôm lấy cổ mà hôn.

<sup>21</sup> Con thưa cùng cha rằng: Cha ơi, tôi đã phạm tội với trời và với cha, chẳng còn đáng gọi là con của cha nữa.

<sup>22</sup> nhưng người cha bảo đầy tớ rằng: Hãy mau mau lấy áo tốt nhất mặc cho nó; đeo nhẫn vào ngón tay, mang giày vào chơn.

<sup>23</sup> Hãy bắt bò con mập làm thịt đi. Chúng ta hãy ăn mừng,

<sup>24</sup> vì con ta đây đã chết mà bây giờ lại sống, đã mất mà bây giờ lại thấy được. Đoạn, họ khởi sự vui mừng.

<sup>25</sup> Vả, con trai cả đương ở ngoài đồng. Khi trở về gần đến nhà, nghe tiếng đồn ca nhảy múa,

<sup>26</sup> bèn gọi một đầy tớ mà hỏi có gì.

<sup>27</sup> Đầy tớ thưa rằng: Em cậu bây giờ trở về, nên cha cậu đã làm thịt bò con mập, vì thấy em về được mạnh khỏe.

<sup>28</sup> Con cả liền nổi giận, không muốn vào nhà. Vậy cha nó ra khuyên nó vào.



- <sup>29</sup> Nhưng nó thưa cha rằng: Này, tôi giúp việc cha đã bấy nhiêu năm, chưa từng trái phép, mà cha chẳng hề cho tôi một con dê con đặng ăn chơi với bạn hữu tôi.
- <sup>30</sup> Nhưng nay con của cha kia, là đứa đã ăn hết gia tài cha với phường điếm đĩ rồi trở về, thì cha vì nó làm thịt bò con mập!
- <sup>31</sup> Người cha nói rằng: Con ơi, con ở cùng cha luôn, hết thầy của cha là của con.
- <sup>32</sup> Nhưng thật nên dọn tiệc và vui mừng, vì em con đây đã chết mà lại sống, đã mất mà lại thấy được.

## CHƯƠNG 16

**Đ**ức Chúa Jêsus lại phán cùng môn đồ rằng: người giàu kia có một quản gia bị cáo với chủ rằng người tiêu phá của chủ.

<sup>2</sup> Vậy, chủ đòi người đó mà nói rằng: Ta nghe nói về người nổi chi? Hãy khai ra việc quản trị của người, vì từ nay người không được cai quản gia tài ta nữa.

<sup>3</sup> Người quản gia tự nghĩ rằng: Chủ cách chức ta, ta sẽ làm gì? Làm ruộng thì ta không có sức làm nổi, còn đi ăn mày thì hổ người.

<sup>4</sup> Ta biết điều ta sẽ làm, để khi bị cách chức, có kẻ tiếp rước ta về nhà.

<sup>5</sup> Ngài ấy bèn gọi riêng từng người mắc nợ chủ mình đến, và hỏi người thứ nhất rằng: Người mắc nợ chủ ta bao nhiêu?

<sup>6</sup> Trả lời rằng: Một trăm thùng dầu. Quản gia nói rằng: Hãy cầm lấy tờ khế, ngồi xuống đó, viết mau: Năm chục.

<sup>7</sup> Rồi hỏi người kia rằng: Còn người, mắc bao nhiêu? Trả lời rằng: Một trăm hộc lúa mì. Quản gia rằng: Hãy cầm lấy tờ khế và viết: Tám chục.

<sup>8</sup> Chủ bèn khen quản gia bất nghĩa ấy về việc người đã làm khôn khéo như vậy. Vì con đời này trong việc thông công với người đồng đời mình thì khôn khéo hơn con sáng láng.

<sup>9</sup> Còn ta nói cho các người: Hãy dùng của bất nghĩa mà kết bạn, để khi của ấy hết đi, họ tiếp các người vào nhà đời đời.

<sup>10</sup> Ai trung tín trong việc rất nhỏ, cũng trung tín trong việc lớn; ai bất nghĩa trong việc rất nhỏ, cũng bất nghĩa trong việc rất lớn.

<sup>11</sup> Vậy nếu các người không trung tín về của bất nghĩa, có ai đem của thật giao cho các người?

<sup>12</sup> Nếu các người không trung tín về của người khác, ai sẽ cho các người được của riêng mình?

<sup>13</sup> Không có đầy tớ nào làm tôi hai chủ được; vì sẽ ghét chủ này mà yêu chủ kia, hay là hiệp với chủ này mà khinh despise chủ kia. Các người không có thể đã làm tôi Đức Chúa Trời, lại làm tôi Ma-môn nữa.

<sup>14</sup> Người Pha-ri-si là kẻ ham tiền tài, nghe mọi điều đó, bèn chê cười Ngài.

<sup>15</sup> Ngài phán cùng họ rằng: Các người làm bộ công bình qua mặt người ta, song Đức Chúa Trời biết lòng các người; vì sự người ta tôn trọng là góm ghiếc trước mặt Đức Chúa Trời.

<sup>16</sup> Luật pháp và các lời tiên tri có đến đời Giăng mà thôi; từ đó tin lành của nước Đức Chúa Trời được truyền ra, và ai nấy dùng sức mạnh mà vào đó.

<sup>17</sup> Trời đất qua đi còn để hơn một nét chữ trong luật pháp phải bỏ đi.

<sup>18</sup> Ai bỏ vợ mình mà cưới vợ khác, thì phạm tội tà dâm, ai cưới đờn bà bị chồng để, thì cũng phạm tội tà dâm.

<sup>19</sup> Có một người giàu mặc áo tía và áo bằng vải gai mịn, hằng ngày ăn ở rất là sung

sống.

**20** Lại có một người nghèo, trên là La-xa-rơ, nằm ngoài cửa người giàu đó, mình đầy những ghẻ.

**21** Người ước ao được ăn những đồ ở trên bàn người giàu rót xuống; cũng có chó đến liếm ghẻ người.

**22** Vả, người nghèo chết, thiên sứ đem để vào lòng Áp-ra-ham; người giàu cũng chết, người ta đem chôn.

**23** Người giàu ở nơi âm phủ đang bị đau đớn, ngược mắt lên, xa thấy Áp-ra-ham, và La-xa-rơ trong lòng người;

**24** bèn kêu lên rằng: Hỡi Áp-ra-ham tổ tôi, xin thương lấy tôi, sai La-xa-rơ nhúng đầu ngón tay vào nước đựng làm cho mát lưỡi tôi; vì tôi bị khổ trong lửa này quá đổi.

**25** Nhưng Áp-ra-ham trả lời rằng: Con ơi, hãy nhớ lúc ngươi còn sống đã được hưởng những sự lành của mình rồi, còn La-xa-rơ phải những sự dữ; bây giờ, nó ở đây được yên ủi, còn ngươi phải bị khổ hình.

**26** Vả lại, có một vực sâu ở giữa chúng ta với ngươi, đến nỗi ai muốn từ đây qua đó không được, mà muốn từ đó qua đây cũng không được.

**27** Người giàu nói rằng: Tổ tôi ơi! vậy thì xin sai La-xa-rơ đến nhà cha tôi,

**28** vì tôi có năm anh em, đừng người làm chứng cho họ về những điều này, kéo họ cũng xuống nơi đau đớn này chăng.

**29** Áp-ra-ham trả lời rằng: Chúng nó đã có Môi-se và các đấng tiên tri; chúng nó phải nghe lời các đấng ấy!

**30** Người giàu nói rằng: Thừa Áp-ra-ham tổ tôi, không phải vậy đâu; nhưng nếu có kẻ chết sống lại đến cùng họ, thì họ sẽ ăn năn.

**31** Song Áp-ra-ham rằng: Nếu không nghe Môi-se và các đấng tiên tri, thì dầu có ai từ kẻ chết sống lại, chúng nó cũng chẳng tin vậy.

## CHƯƠNG 17

**Đ**ức Chúa Jêsus lại phán cùng môn đồ rằng: Không có thể khỏi xảy đến sự gây nên phạm tội được; song khốn thay cho ai là kẻ làm ra sự ấy!

**2** Nếu ai gây cho chỉ một kẻ nhỏ này phạm tội, thì thà rằng buộc cối đá vào cổ nó mà quăng xuống biển còn hơn.

**3** Các ngươi hãy giữ lấy mình. Nếu anh em ngươi đã phạm tội, hãy quở trách họ; và nếu họ ăn năn, thì hãy tha thứ.

**4** Dầu trong một ngày, họ phạm tội cùng ngươi bảy lần và bảy lần trở lại cùng ngươi mà nói rằng: Tôi ăn năn, thì hãy tha tội cho họ.

**5** Các sứ đồ thưa Chúa rằng: Xin thêm đức tin cho chúng tôi!

**6** Chúa đáp rằng: Nếu các ngươi có đức tin trông bằng hột cải, các ngươi khiến cây dâu này rằng: Hãy nhổ đi mà trồng dưới biển, thì nó sẽ vâng lời.

**7** Ai trong các ngươi có đầy tớ đi cày hoặc đi chăn, khi ở ngoài đồng về, biểu nó rằng: Hãy đến ngay mà ngồi ăn, hay sao?

**8** Trái lại, há không biểu nó rằng: Hãy dọn cho ta ăn, thắt lưng hầu ta, cho đến chừng nào ta ăn uống xong, rồi sau ngươi sẽ ăn uống sao?

**9** Đầy tớ vâng lệnh mà làm, thì chủ có biết ơn gì nó chăng?

**10** Các ngươi cũng vậy, khi làm xong việc truyền phải làm, thì hãy nói rằng: Chúng tôi là đầy tớ vô ích; điều chúng tôi đã làm là điều chắc phải làm.

- 11** Đức Chúa Jêsus đương lên thành Giê-ru-sa-lem, trải qua bờ cõi xứ Sa-ma-ri và Ga-li-lê.
- 12** Nhằm khi vào làng kia, có mười người phung đến đón rước Ngài, đứng đằng xa,
- 13** lên tiếng rằng: Lạy Jêsus, lạy Thầy, xin thương xót chúng tôi cùng!
- 14** Khi Ngài thấy họ liền phán rằng: Hãy đi, tỏ mình cùng thầy tế lễ. Họ đương đi thì phung lành hết thầy.
- 15** Có một người trong bọn họ thấy mình đã được sạch, bèn trở lại, lớn tiếng khen ngợi Đức Chúa Trời;
- 16** lại đến sấp mặt xuống đất, nơi chơn Đức Chúa Jêsus, mà tạ ơn Ngài. Vả, người đó là người Sa-ma-ri.
- 17** Đức Chúa Jêsus bèn cất tiếng phán rằng: Không phải mười người đều được sạch cả sao? Còn chín người kia ở đâu?
- 18** Chỉ có người ngoại quốc này trở lại ngợi khen Đức Chúa Trời ư!
- 19** Ngài lại phán rằng: Đứng dậy đi; đức tin ngươi đã cứu ngươi.
- 20** Người Pha-ri-si hỏi Đức Chúa Jêsus nước Đức Chúa Trời chừng nào đến, thì Ngài đáp rằng: Nước Đức Chúa Trời không đến cách rõ ràng,
- 21** và người ta sẽ không nói: Ở đây, hay là: Ở đó; vì nầy, nước Đức Chúa Trời ở trong các ngươi.
- 22** Ngài lại phán cùng môn đồ rằng: Sẽ có kỳ các ngươi ước ao thấy chỉ một ngày của Con người, mà không thấy được.
- 23** Người ta sẽ nói cùng các ngươi rằng: Ngài ở đây, hay là: Ngài ở đó; nhưng đừng đi, đừng theo họ.
- 24** Vì như chớp nháng lòe từ dưới phương trời này đến dưới phương trời kia, thì Con người trong ngày Ngài cũng như vậy.
- 25** Nhưng Ngài trước phải chịu đau đớn nhiều, và bị dòng dãi này bỏ ra.
- 26** Việc đã xảy đến trong đời Nô-ê, thì cũng sẽ xảy đến trong ngày Con người:
- 27** người ta ăn, uống, cưới, gả, cho đến ngày Nô-ê vào tàu, và nước lụt đến hủy diệt thiên hạ hết.
- 28** Việc đã xảy ra trong đời Lót cũng vậy, người ta ăn, uống, mua, bán, trồng tía, cất dựng;
- 29** đến này Lót ra khỏi thành Sô-đôm, thì trời mưa lửa và diêm sinh, giết hết dân thành ấy.
- 30** Ngày Con người hiện ra cũng một thể nầy.
- 31** Trong ngày đó, ai ở trên mái nhà, có cửa để trong nhà, đừng xuống mà chuyên đi; ai ở ngoài đồng, cũng đừng trở về nữa.
- 32** Hãy nhớ lại vợ của Lót.
- 33** Ai kiếm cách cứu sự sống mình, thì sẽ mất; ai mất sự sống mình, thì sẽ được lại.
- 34** Ta phán cùng các ngươi, trong đêm đó, hai người nằm chung giường, một người sẽ được rước đi, còn một bị để lại.
- 35** Hai người đồn bà xay chung cối, một người được rước đi, còn một bị để lại.
- 36** Hai người ở ngoài đồng, một người được rước đi, còn một bị để lại.
- 37** Các môn đồ bèn thưa Ngài rằng: Thưa Chúa, sự ấy sẽ ở tại đâu? Ngài đáp rằng: Xác chết ở đâu, chim ó nhóm tại đó.

## CHƯƠNG 18

**Đ**ức Chúa Jêsus phán cùng môn đồ một thí dụ, để tỏ ra rằng phải cầu nguyện luôn, chớ hề mỗi một:

<sup>2</sup> Trong thành kia, có một quan án không kính sợ Đức Chúa Trời, không vị nể ai hết.

<sup>3</sup> Trong thành đó cũng có một người đồn bà góa, đến thưa quan rằng: Xin xét lẽ công bình cho tôi về kẻ nghịch cùng tôi.

<sup>4</sup> Quan ấy từ chối đã lâu. Nhưng kẻ đó, người tự nghĩ rằng: Dầu ta không kính sợ Đức Chúa Trời, không vị nể ai hết,

<sup>5</sup> song vì đồn bà góa này khuấy rầy ta, ta sẽ xét lẽ công bình cho nó, để nó không tới luôn làm nhức đầu ta.

<sup>6</sup> Đoạn, Chúa phán thêm rằng: Các người có nghe lời quan án không công bình đó đã nói chẳng?

<sup>7</sup> Vậy, có lẽ nào Đức Chúa Trời chẳng xét lẽ công bình cho những người đã được chọn, là kẻ đêm ngày kêu xin Ngài, mà lại chậm chạp đến cứu họ sao!

<sup>8</sup> Ta nói cùng các người, Ngài sẽ vội vàng xét lẽ công bình cho họ. Song khi Con người đến, há sẽ thấy đức tin trên mặt đất chẳng?

<sup>9</sup> Ngài lại phán thí dụ này về kẻ cậy mình là người công bình và khinh để kẻ khác:

<sup>10</sup> Có hai người lên đền thờ cầu nguyện: một người Pha-ri-si và một người thu thuế.

<sup>11</sup> Người Pha-ri-si đứng cầu nguyện thầm như vậy: Lạy Đức Chúa Trời, tôi tạ ơn Ngài, vì tôi không phải như người khác, tham lam, bất nghĩa, gian dâm, cũng không phải như người thu thuế này.

<sup>12</sup> Tôi kiêng ăn một tuần lễ hai lần, và nộp một phần mười về mọi món lợi của tôi.

<sup>13</sup> Người thu thuế đứng xa xa, không dám ngước mắt lên trời, đấm ngực mà rằng: Lạy Đức Chúa Trời, xin thương xót lấy tôi, vì tôi là kẻ có tội!

<sup>14</sup> Ta nói cùng các người, người này trở về nhà mình, được xưng công bình hơn người kia; vì ai tự nhắc mình lên sẽ phải hạ xuống, ai tự hạ mình xuống sẽ được nhắc lên.

<sup>15</sup> Người ta cũng đem con trẻ đến cùng Đức Chúa Jêsus, cho được Ngài sờ đến chúc nó. Môn đồ thấy vậy, trách những người đem đến.

<sup>16</sup> Nhưng Đức Chúa Jêsus gọi họ mà phán rằng: hãy để con trẻ đến cùng ta, đừng ngăn cấm; vì nước Đức Chúa Trời thuộc về những người giống như con trẻ ấy.

<sup>17</sup> Quả thật, ta nói cùng các người, ai không nhận lãnh nước Đức Chúa Trời như một đứa trẻ, thì sẽ không được vào đó.

<sup>18</sup> Bấy giờ có một quan hỏi Đức Chúa Jêsus rằng: Thưa thầy nhơn lành, tôi phải làm gì cho được hưởng sự sống đời đời?

<sup>19</sup> Đức Chúa Jêsus phán rằng: Sao người gọi ta là nhơn lành? Chỉ có một Đấng nhơn lành, là Đức Chúa Trời.

<sup>20</sup> Người đã biết các điều răn này: Người chớ phạm tội tà dâm; chớ giết người; chớ trộm cướp; chớ nói chửi dối; hãy hiếu kính cha mẹ.

<sup>21</sup> Người ấy thưa rằng: Tôi đã giữ các điều ấy từ thuở nhỏ.

<sup>22</sup> Đức Chúa Jêsus nghe vậy, bèn phán rằng: Còn thiếu cho người một điều; hãy bán hết gia tài mình, phân phát cho kẻ nghèo, thì người sẽ có cửa cái ở trên trời; bấy giờ hãy đến mà theo ta.

<sup>23</sup> Nhưng người ấy nghe mấy lời thì trở nên buồn rầu, vì giàu có lắm.

<sup>24</sup> Đức Chúa Jêsus thấy người buồn rầu, bèn phán rằng: Kẻ giàu vào nước Đức Chúa Trời là khó dường nào!

<sup>25</sup> Lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào nước Đức Chúa Trời!

- <sup>26</sup> Những người nghe điều đó, nói rằng: Vậy thì ai được cứu?
- <sup>27</sup> Ngài đáp rằng: Sự chi người ta không làm được, thì Đức Chúa Trời làm được.
- <sup>28</sup> Phi-e-rơ bèn thưa rằng: nầy chúng tôi đã bỏ sự mình có mà theo thầy.
- <sup>29</sup> Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các ngươi, người nào vì có nước Đức Chúa Trời mà bỏ cha mẹ, anh em, vợ con,
- <sup>30</sup> thì trong đời này được lãnh nhiều hơn, và đời sau được sự sống đời đời.
- <sup>31</sup> Kế đó, Đức Chúa Jê-sus đem mười hai sứ đồ riêng ra mà phán rằng: Nầy, chúng ta lên thành Giê-ru-sa-lem, mọi điều mà các đấng tiên tri đã chép về Con người sẽ ứng nghiệm.
- <sup>32</sup> Vì Ngài sẽ bị nộp cho dân ngoại; họ sẽ nhạo báng Ngài, mắng nhiếc Ngài, nhổ trên Ngài,
- <sup>33</sup> sau khi đánh đòn rồi, thì giết Ngài đi; đến ngày thứ ba, Ngài sẽ sống lại.
- <sup>34</sup> Song các môn đồ không hiểu chi hết; vì nghĩa những lời đó kín giấu cho môn đồ nên không rõ ý Đức Chúa Jê-sus nói là gì.
- <sup>35</sup> Đức Chúa Jê-sus đến gần thành Giê-ri-cô, có một người đui ngồi xin ở bên đường,
- <sup>36</sup> nghe đoàn dân đi qua, bèn hỏi việc gì đó.
- <sup>37</sup> Người ta trả lời rằng: Ấy là Jê-sus, người Na-xa-rét đi qua.
- <sup>38</sup> Người đui bèn kêu lên rằng: Lạy Jê-sus, con vua Đa-vít, xin thương xót tôi cùng!
- <sup>39</sup> Những kẻ đi trước rầy người cho nín đi; song người càng kêu lớn hơn nữa rằng: Lạy con vua Đa-vít, xin thương xót tôi cùng!
- <sup>40</sup> Đức Chúa Jê-sus dừng lại, truyền đem người đến. Khi người đui lại gần, thì Ngài hỏi rằng:
- <sup>41</sup> Ngươi muốn ta làm gì cho? Thưa rằng: Lạy Chúa, xin cho tôi được sáng mắt lại.
- <sup>42</sup> Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Hãy sáng mắt lại; đức tin của ngươi đã chữa lành ngươi.
- <sup>43</sup> Tức thì, người sáng mắt, đi theo Đức Chúa Jê-sus, ngợi khen Đức Chúa Trời. Hết thấy dân chúng thấy vậy, đều ngợi khen Đức Chúa Trời.

## CHƯƠNG 19

**Đ**ức Chúa Jê-sus vào thành Giê-ri-cô, đi ngang qua phố.

- <sup>2</sup> Tại đó, có một người tên là Xa-chê, làm đầu bọn thu thuế, và giàu có.
- <sup>3</sup> Người đó tìm xem Đức Chúa Jê-sus là ai, nhưng không thấy được, vì đoàn dân đông lắm, mà mình lại thấp.
- <sup>4</sup> Vậy, Xa-chê chạy trước, trèo lên cây sung, để ngó thấy Đức Chúa Jê-sus, vì Ngài phải đi qua đó.
- <sup>5</sup> Đức Chúa Jê-sus đến chỗ ấy, ngước mắt lên mà phán rằng: Hỡi Xa-chê, hãy xuống cho mau, vì hôm nay ta phải ở nhà ngươi.
- <sup>6</sup> Xa-chê vội vàng xuống và mừng rước Ngài.
- <sup>7</sup> Ai nấy thấy vậy, đều lăm bầm rằng: Người này vào nhà kẻ có tội mà trọ!
- <sup>8</sup> Song Xa-chê đứng trước mặt Chúa, thưa rằng: Lạy Chúa, nầy, tôi lấy nửa gia tài mình mà cho kẻ nghèo, và nếu có làm thiệt hại ai, bất kỳ việc gì, tôi sẽ đền gấp tư.
- <sup>9</sup> Đức Chúa Jê-sus bèn phán rằng: Hôm nay sự cứu đã vào nhà này, vì người này cũng là con cháu Áp-ra-ham.
- <sup>10</sup> Bởi Con người đã đến tìm và cứu kẻ bị mất.
- <sup>11</sup> Họ nghe những lời ấy, thì Đức Chúa Jê-sus thêm một thí dụ nữa, vì Ngài gần đến thành Giê-ru-sa-lem, và người ta tưởng rằng nước Đức Chúa Trời sẽ hiện ra ngay.

- 12** Vậy, Ngài phán rằng: Có một vị thế tử đi phương xa, đặt chịu phong chức làm vua rồi trở về;
- 13** bèn gọi mười người trong đám đầy tớ mình, giao cho mười nén bạc, và dạy rằng: Hãy dùng bạc này sanh lợi cho đến khi ta trở về.
- 14** Song dân xứ ấy ghét người, thì sai sứ theo đặt nói rằng: Chúng tôi không muốn người này cai trị chúng tôi!
- 15** Khi người đã chịu phong chức làm vua rồi, trở về, đòi các đầy tớ đã lãnh bạc đến, đặt cho biết mỗi người làm lợi được bao nhiêu.
- 16** Đầy tớ thứ nhất nhút đến trình rằng: Lạy Chúa, nén bạc của chúa sanh lợi được mười nén.
- 17** Chủ rằng: Hỡi đầy tớ ngay lành kia, được lắm; vì ngươi trung tín trong sự nhỏ mọn, ngươi sẽ được cai trị mười thành.
- 18** Người thứ hai đến thưa rằng: Lạy chúa, nén bạc của Chúa sanh lợi ra được năm nén.
- 19** Chủ rằng: Ngươi được cai trị năm thành.
- 20** Người khác đến thưa rằng: Lạy chúa, đây này, nén bạc của chúa tôi đã gói giữ trong khăn;
- 21** bởi tôi sợ chúa, vì chúa là người nghiêm nhặt, hay lấy trong nơi không để, gặt trong chỗ không gieo.
- 22** Chủ rằng: Hỡi đầy tớ ngoan ác kia, ta cứ lời ngươi nói ra mà xét ngươi. Ngươi biết ta là người nghiêm nhặt, hay lấy trong chỗ không để, gặt trong chỗ không gieo;
- 23** cố sao ngươi không giao bạc ta cho hàng bạc? Khi ta về, sẽ lấy lại vốn và lời.
- 24** Chủ lại nói cùng các ngươi đứng đó rằng: Hãy lấy nén bạc nó đi, cho người có mười nén.
- 25** Họ bèn thưa rằng: Lạy chúa, người ấy có mười nén rồi.
- 26** Ta nói cùng các ngươi, ai có, thì sẽ cho thêm; song ai không có, thì sẽ cất luôn của họ đã có nữa.
- 27** Còn như những kẻ nghịch cùng ta, không muốn ta cai trị họ, hãy kéo họ đến đây, và chém đi trước mặt ta.
- 28** Sau khi Đức Chúa Jêsus phán điều đó, thì đi trước mặt dân chúng lên thành Giê-ru-sa-lem.
- 29** Đức Chúa Jêsus gần đến thành Bê-pha-giê và Bê-tha-ni, ngang núi gọi là ô-li-ve, sai hai môn đồ đi,
- 30** và dặn rằng: Hãy đi đến làng trước mặt các ngươi; khi vào làng, sẽ thấy một lừa con buộc đó, chưa hề có ai cỡi; hãy mở và dắt về cho ta.
- 31** Hoặc có ai hỏi sao các ngươi mở nó ra, hãy trả lời rằng: Chúa cần dùng lừa này.
- 32** Hai người được sai ra đi, quả gặp mọi điều y như Đức Chúa Jêsus đã phán.
- 33** Đang mở lừa con, các chủ lừa hỏi rằng: Sao mở lừa con này ra:
- 34** Hai người trả lời rằng: Chúa cần dùng nó.
- 35** Hai người bèn dắt lừa về cho Đức Chúa Jêsus; rồi lấy áo mình trải trên con lừa, nâng Ngài lên cỡi.
- 36** Khi Đức Chúa Jêsus đang đi tới, có nhiều kẻ trải áo trên đường.
- 37** Lúc đến gần dốc núi ô-li-ve, cả đám môn đồ lấy làm mừng rỡ, và cả tiếng ngợi khen Đức Chúa Trời về những phép lạ mình đã thấy,
- 38** mà nói rằng: Đáng ngợi khen Vua nhơn danh Chúa mà đến! Bình an ở trên trời, và vinh hiển trên các nơi rất cao!
- 39** Bấy giờ, có mấy người Pha-ri-si ở trong đám dân đông nói cùng Ngài rằng: Thưa thầy,



xin quở trách môn đồ thầy!

<sup>40</sup> Ngài đáp rằng: Ta phán cùng các người, nếu họ nín lặng thì đá sẽ kêu lên.

<sup>41</sup> Khi Đức Chúa Jêsus gần đến thành, thấy thì khóc về thành, và phán rằng:

<sup>42</sup> Ước gì, ít nữa ngày nay, mầy đã hiểu biết sự làm cho mầy được bình an! Song hiện nay những sự ấy kín giấu nơi mắt mầy.

<sup>43</sup> Vì sẽ có ngày xảy đến cho mầy, khi quân nghịch đào hố xung quanh mầy, vây mầy chặt bốn bề.

<sup>44</sup> Họ sẽ hủy hết thầy, mầy và con cái ở giữa mầy nữa. Không để cho mầy hòn đá nầy trên hòn đá kia, vì mầy không biết lúc mình đã được thăm viếng.

<sup>45</sup> Đức Chúa Jêsus vào đền thờ rồi, bèn đuổi những kẻ bán ở đó ra,

<sup>46</sup> mà phán rằng: Có lời chép rằng: Nhà ta sẽ là nhà cầu nguyện; song các người làm thành ra một cái hang trộm cướp.

<sup>47</sup> Hằng ngày Ngài giảng dạy trong đền thờ. Các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo, cùng người tôn trưởng trong dân tìm phương giết Ngài;

<sup>48</sup> nhưng họ không biết dùng chước chi, vì dân sự đều chăm chỉ mà nghe Ngài nói.

## CHƯƠNG 20

**M**ột ngày trong những ngày đó, Đức Chúa Jêsus đương dạy dỗ dân chúng trong đền thờ và rao truyền Tin Lành, thì các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo, và các trưởng lão đến thỉnh linh,

<sup>2</sup> hỏi Ngài như vậy: Hãy nói cho chúng tôi, bởi quyền phép nào mà thầy làm những điều nầy, hay là ai đã ban cho thầy quyền phép ấy?

<sup>3</sup> Ngài đáp rằng: Ta cũng hỏi các người một câu. Hãy nói cho ta:

<sup>4</sup> Phép báp-tem của Giăng đến bởi trên trời, hay là bởi người ta?

<sup>5</sup> Vả, những người ấy bàn cùng nhau rằng: Nếu chúng ta nói: Bởi trời, thì người sẽ nói với ta rằng: Vậy sao các người không tin lời người?

<sup>6</sup> Lại nếu chúng ta nói: Bởi người ta, thì các dân sự sẽ ném đá chúng ta; vì họ đã tin chắc Giăng là một đấng tiên tri.

<sup>7</sup> Vậy nên họ trả lời rằng không biết phép ấy bởi đâu mà đến.

<sup>8</sup> Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta cũng không nói cho các người bởi quyền phép nào ta làm những điều nầy.

<sup>9</sup> Đức Chúa Jêsus phán cùng dân chúng lời thí dụ nầy: Người kia trồng một vườn nho, đã cho kẻ trồng nho mướn, rồi bỏ xứ đi lâu ngày.

<sup>10</sup> Đến mùa nho, chủ sai một đầy tớ tới cùng những kẻ trồng nho để nhận một phần hoa lợi; song bọn trồng nho đánh đầy tớ, đuổi về tay không.

<sup>11</sup> Chủ lại sai một đầy tớ khác nữa; song họ cũng đánh, chưởi, và đuổi về tay không.

<sup>12</sup> Chủ lại sai đầy tớ thứ ba; song họ cũng đánh cho bị thương và đuổi đi.

<sup>13</sup> Chủ vườn nho bèn nói rằng: Ta làm thế nào? Ta sẽ sai con trai yêu dấu ta đến; có lẽ chúng nó sẽ kính nể!

<sup>14</sup> Song khi bọn trồng nho thấy con trai ấy, thì bàn với nhau như vậy: Kìa, ấy là con kế tự; hãy giết nó, hầu cho gia tài nó sẽ về chúng ta.

<sup>15</sup> Họ bèn liệng con trai ấy ra ngoài vườn nho, và giết đi. Vậy chủ vườn sẽ xử họ làm sao?

<sup>16</sup> Chủ ấy chắc sẽ đến diệt những kẻ trồng nho nầy, rồi lấy vườn giao cho người khác. Ai



nấy nghe những lời đó, thì nói rằng: Đức Chúa Trời nào nở vậy!

**17** Đức Chúa Jêsus bèn ngó họ mà rằng: Vậy thì lời chép: Hòn đá thợ xây nhà bỏ ra, Trở nên đá góc nhà, nghĩa là gì?

**18** Hễ ai ngã nhằm đá này, thì sẽ bị giập nát, còn đá này ngã nhằm ai, thì sẽ giập người ấy.

**19** Chính giờ đó, các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo tìm cách giết Ngài, vì hiểu Ngài phán thí dụ ấy chỉ về mình; nhưng lại sợ dân chúng.

**20** Họ bèn dòm hành Ngài, sai mấy kẻ do thám giả làm người hiền lành, để bắt bẻ Ngài trong lời nói, hầu để nộp Ngài cho kẻ cầm quyền và trong tay quan tổng đốc.

**21** Những người đó hỏi Đức Chúa Jêsus câu này: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy nói và dạy dỗ theo lẽ ngay thẳng, không tây vạy ai, lấy lẽ thật mà dạy đạo Đức Chúa Trời.

**22** Chúng tôi có nên nộp thuế cho Sê-sa hay không?

**23** Song Đức Chúa Jêsus biết mưu họ, thì đáp rằng:

**24** Hãy cho ta xem một đơ-ni-ê. Đơ-ni-ê này mang hình và hiệu của ai? Họ thưa rằng: Của Sê-sa.

**25** Ngài bèn phán rằng: Vậy thì của Sê-sa hãy trả lại cho Sê-sa, của Đức Chúa Trời hãy trả lại cho Đức Chúa Trời.

**26** Trước mặt dân chúng, họ không bắt lỗi lời Ngài phán chi được; và lấy lời đáp của Ngài làm lạ, thì nín lặng.

**27** Có mấy người Sa-đu-sê, là người vẫn quyết rằng không có sự sống lại, đến gần Đức Chúa Jêsus, mà hỏi rằng:

**28** Thưa thầy, Môi-se đã truyền lại luật này cho chúng tôi: Nếu người kia có anh, cưới vợ rồi chết, không con, thì người phải cưới lấy vợ góa đó để nối dòng cho anh mình.

**29** Vậy, có bảy anh em. Người thứ nhứt cưới vợ, rồi chết, không con.

**30** Người thứ hai cũng lấy vợ đó,

**31** rồi đến người thứ ba; hết bảy người cũng vậy, đều chết đi không có con.

**32** Rồi lại, người đồn bà cũng chết.

**33** Vậy thì đến ngày sống lại, đồn bà đó sẽ là vợ ai? vì bảy người đều đã lấy làm vợ.

**34** Đức Chúa Jêsus phán rằng: Con cái của đời này lấy vợ gả chồng;

**35** song những kẻ đã được kể đáng dự phần đời sau và đáng từ kẻ chết sống lại, thì không lấy vợ gả chồng.

**36** Bởi họ sẽ không chết được nữa, vì giống như các thiên sứ, và là con của Đức Chúa Trời, tức là con của sự sống lại.

**37** Còn về sự kẻ chết sống lại, Môi-se đã cho biết trong câu chuyện về Bụi gai, khi người gọi Chúa là Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời của Y-sác và Đức Chúa Trời của Gia-cốp.

**38** Vậy, Đức Chúa Trời không phải là Đức Chúa Trời của kẻ chết, nhưng của kẻ sống; vì ai nấy đều sống cho Ngài.

**39** Có mấy thầy thông giáo cất tiếng thưa Ngài rằng: Lạy thầy, thầy nói phải lắm.

**40** Họ không dám hỏi Ngài câu nào nữa.

**41** Đức Chúa Jêsus hỏi họ rằng: Làm sao người ta nói được rằng Đấng Christ là con vua Đa-vít?

**42** vì chính vua Đa-vít đã nói trong sách Thi thiên rằng: Chúa phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta,

**43** Cho đến khi ta bắt kẻ nghịch người làm bệ chơn người.

- <sup>44</sup> Vậy, vua Đa-vít gọi Ngài bằng Chúa; có lẽ nào Ngài là con vua ấy được?
- <sup>45</sup> Khi dân chúng đương nghe, thì Ngài phán cùng môn đồ rằng:
- <sup>46</sup> Hãy giữ mình về các thầy thông giáo, là người ưa mặc áo dài đi dạo, và thích những sự chào hỏi giữa chợ, muốn ngồi cao trong nhà hội, ngồi đầu trong tiệc lớn,
- <sup>47</sup> làm bộ đọc lời cầu nguyện dài, mà nuốt gia tài của đờn bà góa. Họ sẽ bị đoán phạt nặng hơn.

## CHƯƠNG 21

- Đ**ức Chúa Jêsus vừa ngó lên, thấy những kẻ giàu bỏ tiền lễ vào rương,
- <sup>2</sup> lại thấy một mù góa nghèo bỏ vào hai đồng tiền.
- <sup>3</sup> Ngài phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các người, mù góa nghèo này đã bỏ vào nhiều hơn hết mọi người khác.
- <sup>4</sup> Vì mọi người kia đều lấy của dư mình mà làm của dân; nhưng mù này thiếu thốn, mà đã dâng hết của mình có để nuôi mình.
- <sup>5</sup> Có mấy người nói về đền thờ, về đá đẹp và đồ dâng làm rục rở trong đền thờ. Đức Chúa Jêsus phán rằng:
- <sup>6</sup> Những ngày sẽ đến, mọi điều các người ngó thấy đây, sẽ không còn một hòn đá nào chống trên hòn khác mà không đổ xuống.
- <sup>7</sup> Họ bèn hỏi Ngài rằng: Lạy thầy, vậy việc đó chừng nào sẽ xảy đến, và có điềm gì cho người ta biết rằng việc gần xảy đến không?
- <sup>8</sup> Ngài đáp rằng: Các người hãy giữ, kẻo bị cám dỗ; vì có nhiều người sẽ mạo danh ta mà đến, và nói rằng: Ấy chính ta là Đấng Christ, thì giờ đã đến gần. Các người đừng theo họ.
- <sup>9</sup> Lại khi các người nghe nói về giặc giã loạn lạc, thì đừng kinh khiếp, vì các điều đó phải đến trước; nhưng chưa phải cuối cùng liền đâu.
- <sup>10</sup> Ngài cũng phán cùng họ rằng: Dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nó nghịch cùng nước kia;
- <sup>11</sup> sẽ có sự động đất lớn, có đói kém và dịch lệ trong nhiều nơi, có những điềm lạ kinh khiếp và dấu lớn ở trên trời.
- <sup>12</sup> Song trước những điều đó thiên hạ sẽ vì có danh ta mà tra tay bắt bớ các người, nộp tại các nhà hội, bỏ vào ngục, kéo đến trước mặt các vua và các quan tổng đốc.
- <sup>13</sup> Điều ấy xảy ra cho các người để làm chứng cứ.
- <sup>14</sup> Vậy các người hãy nhớ kĩ trong trí, đừng lo trước về sự binh vực mình thế nào.
- <sup>15</sup> Vì ta sẽ ban cho các người lời lẽ và sự khôn ngoan, mà kẻ nghịch không chống cự và bẻ bác được.
- <sup>16</sup> Các người cũng sẽ bị cha, mẹ, anh, em, bà con, bạn hữu mình nộp mình; và họ sẽ làm cho nhiều người trong các người phải chết.
- <sup>17</sup> Các người sẽ vì có danh ta bị mọi người ghen ghét.
- <sup>18</sup> Nhưng một sợi tóc trên đầu các người cũng không mất đâu.
- <sup>19</sup> Nhờ sự nhịn nhục của các người mà giữ được linh hồn mình.
- <sup>20</sup> Vả, khi các người sẽ thấy quân lính vây thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết sự tàn phá thành ấy gần đến.
- <sup>21</sup> Lúc đó, ai ở trong xứ Giu-đê hãy trốn lên núi; ai ở trong thành phải đi ra ngoài, ai ở ngoài đồng đừng trở vào thành.
- <sup>22</sup> Vì những ngày đó là ngày báo thù, hầu cho mọi lời đã chép được ứng nghiệm.

**23** Trong những ngày ấy, khốn cho đờn bà có thai, và đờn bà cho con bú! Vì sẽ có tai nạn lớn trong xứ, và cơn thanh nộ nghịch cùng dân này.

**24** Họ sẽ bị ngã dưới lưới gươm, sẽ bị đem đi làm phu tù giữa các dân ngoại, thành Giê-ru-sa-lem sẽ bị dân ngoại giày đạp, cho đến chừng nào các kỳ dân ngoại được trọn.

**25** Sẽ có các điềm lạ trong mặt trời, mặt trăng, cùng các ngôi sao; còn dưới đất, dân các nước sâu náo rối loạn vì biển nổi tiếng om sòm và sóng đào.

**26** Người ta nhơn trong khi đợi việc hung dữ xảy ra cho thế gian, thì thất kinh mất vía, vì các thể lực trên trời sẽ rung động.

**27** Bấy giờ thiên hạ sẽ thấy Con người dùng đại quyền đại vinh mà ngự đến trên đám mây.

**28** Chừng nào các việc đó khởi xảy đến, hãy đứng thẳng lên, ngược đầu lên, vì sự giải cứu của các người gần tới.

**29** Đoạn, Ngài phán cùng họ một lời ví dụ rằng: Hãy xem cây vả và các cây khác;

**30** khi nó mới nứt lộc, các người thấy thì tự biết rằng mùa hạ đã gần đến.

**31** Cũng vậy, khi các người thấy những điều ấy xảy ra, hãy biết nước Đức Chúa Trời gần đến.

**32** Quả thật, ta nói cùng các người, dòng dõi này chẳng qua trước khi mọi sự kia chưa xảy đến.

**33** Trời đất sẽ qua, song lời ta nói sẽ không qua đâu.

**34** Vậy, hãy tự giữ lấy mình, e rằng vì sự ăn uống quá độ, sự say sưa và sự lo lắng đời này làm cho lòng các người mê mẩn chẳng, và e ngày ấy đến thình lình trên các người như lưới bủa;

**35** vì ngày đó sẽ đến cho mọi người ở khắp trên mặt đất cũng vậy.

**36** Vậy, hãy tỉnh thức luôn và cầu nguyện, để các người được tránh khỏi các tai nạn sẽ xảy ra, và đứng trước mặt Con người.

**37** Vả, ban ngày, Đức Chúa Jêsu dạy dỗ trong đền thờ; còn đến chiều, Ngài đi lên núi, gọi là núi ô-li-ve, mà ở đêm tại đó.

**38** Vừa tảng sáng, cả dân sự đến cùng Ngài trong đền thờ, lắng nghe Ngài dạy.

## CHƯƠNG 22

**N**gày lễ ăn bánh không men thứ là lễ Vượt Qua đến gần.

**2** Các thầy tế lễ cả cùng các thầy thông giáo tìm phương đặt giết Đức Chúa Jêsu; vì họ sợ dân.

**3** Vả, quí Sa-tan ám vào Giu-đa, gọi là Ích-ca-ri-ốt, là người trong số mười hai sứ đồ,

**4** nó đi kiếm các thầy tế lễ cả và các thầy đội, để đồng mưu dùng cách nào nộp Ngài cho họ.

**5** Các người kia mừng lắm, hứa sẽ cho nó tiền bạc.

**6** Nó đã ưng thuận với họ, bèn kiếm dịp tiện đặt nộp Đức Chúa Jêsu trong khi dân chúng không biết.

**7** Đến ngày lễ ăn bánh không men, là ngày người ta phải giết con sinh làm lễ Vượt Qua,

**8** Đức Chúa Jêsu sai Phi-e-rơ và Giăng đi, mà phán rằng: Hãy đi dọn lễ Vượt Qua cho chúng ta ăn.

**9** Hai người trong: Thầy muốn chúng tôi dọn lễ ấy tại đâu?

**10** Ngài đáp rằng: Khi các người vào thành, sẽ gặp một người mang vò nước; hãy theo

người vào nhà.

**11** và nói cùng chủ nhà rằng: Thầy phán cùng người rằng: Phòng khách là chỗ ta sẽ ăn lễ Vượt Qua với môn đồ ta ở đâu?

**12** Chủ nhà sẽ chỉ cho một cái phòng rộng và cao, đồ đạc sẵn sàng; các người hãy dọn ở đó.

**13** Hai môn đồ đi, quả gặp những điều như Ngài đã phán, bèn dọn lễ Vượt Qua.

**14** Đến giờ, Ngài ngồi bàn ăn, các sứ đồ cùng ngồi với Ngài.

**15** Ngài phán rằng: Ta rất muốn ăn lễ Vượt Qua này với các người trước khi ta chịu đau đớn.

**16** Vì, ta nói cùng các người, ta sẽ không ăn lễ này nữa cho đến khi lễ ấy được trọn trong nước Đức Chúa Trời.

**17** Ngài bèn cầm chén, tạ ơn, rồi phán rằng: Hãy lấy cái này phân phát cho nhau.

**18** Vì, ta nói cùng các người, từ nay ta sẽ không uống trái nho nữa, cho tới khi nước Đức Chúa Trời đến rồi.

**19** Đoạn, Ngài cầm lấy bánh, tạ ơn xong, bẻ ra phân phát cho môn đồ, mà phán rằng: Đây là thân thể ta, đã vì các người mà phó cho; hãy làm sự này để nhớ đến ta.

**20** Khi ăn xong, Ngài cũng làm như vậy, lấy chén đưa cho môn đồ, mà phán rằng: Chén này là giao ước mới trong huyết ta vì các người mà đổ ra.

**21** Vả lại, này, bàn tay kẻ phản ta ở gần ta, nơi bàn này.

**22** Con người đi, theo như điều đã chỉ định; nhưng khốn cho người này phản Ngài!

**23** Môn đồ bèn hỏi nhau trong bọn mình ai là người sẽ làm điều đó.

**24** Môn đồ lại cãi lẫn nhau, cho biết ai sẽ được tôn là lớn hơn hết trong đám mình.

**25** Nhưng Ngài phán cùng môn đồ rằng: Các vua của các dân ngoại lấy phép riêng mình mà cai trị, những người cầm quyền cai trị được xưng là người làm ơn.

**26** Về phần các người, đừng làm như vậy; song ai lớn hơn trong các người phải như kẻ rất nhỏ, và ai cai trị phải như kẻ hầu việc.

**27** Vì một người ngồi ăn với một người hầu việc, ai là lớn hơn? Có phải là kẻ ngồi ăn không? Nhưng ta ở giữa các người như kẻ hầu việc vậy.

**28** Còn như các người, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta,

**29** nên ta ban nước cho các người, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy,

**30** để các người được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.

**31** Hỡi Si-môn, Si-môn, này quỷ Sa-tan đã đòi sàng sảy người như lúa mì.

**32** Song ta đã cầu nguyện cho người, hầu cho đức tin người không thiếu thốn. Vậy, đến khi người đã hối cải, hãy làm cho vững chí anh em mình.

**33** Phi-e-rơ thưa rằng: Thưa Chúa, tôi sẵn lòng đi theo Chúa, đồng tù đồng chết.

**34** Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-e-rơ, ta nói cùng người, hôm nay khi gà chưa gáy, người sẽ ba lần chối không biết ta.

**35** Đoạn, Ngài lại phán rằng: Khi ta đã sai các người đi, không đem túi, bao giày chi hết, các người có thiếu gì không? Môn đồ thưa rằng: Không thiếu chi hết.

**36** Ngài phán rằng: Nhưng bây giờ, ai có túi bạc, hãy lấy đi, ai có bao, cũng vậy; ai không có gươm, hãy bán áo người đi mà mua.

**37** Vì ta rao cho các người, có lời chép rằng: Ngài đã bị kể vào hàng kẻ dữ. Lời ấy phải ứng nghiệm về chính mình ta. Thật vậy, sự đã chỉ về ta hầu được trọn.

**38** Các sứ đồ thưa rằng: Thưa Chúa, có hai thanh gươm đây. Ngài phán rằng: Ấy là đủ.

- <sup>39</sup> Đoạn, Đức Chúa Jêsus ra đi, lên núi ô-li-ve theo như thói quen; các môn đồ cùng đi theo Ngài.
- <sup>40</sup> Khi đã đến nơi đó, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Hãy cầu nguyện, hầu cho các người khỏi sa vào sự cám dỗ.
- <sup>41</sup> Ngài bèn đi khỏi các môn đồ, cách chừng liệng một cục đá, quì xuống mà cầu nguyện
- <sup>42</sup> rằng: Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này khỏi tôi! Dầu vậy, xin ý Cha được nên, chớ không theo ý tôi!
- <sup>43</sup> Có một thiên sứ từ trên trời hiện xuống cùng Ngài, mà thêm sức cho Ngài.
- <sup>44</sup> Trong cơn rất đau thương, Ngài cầu nguyện càng thiết, mồ hôi trở nên như giọt máu lớn rơi xuống đất.
- <sup>45</sup> Cầu nguyện xong, Ngài đứng dậy trở lại cùng các môn đồ, thấy đương ngủ mê vì buồn rầu.
- <sup>46</sup> Ngài phán rằng: Sao các người ngủ? Hãy đứng dậy cầu nguyện, để cho khỏi sa vào sự cám dỗ.
- <sup>47</sup> Khi Ngài còn đương phán, một lũ đông kéo đến. Tên Giu-đa, một trong mười hai sứ đồ, đi trước hết, lại gần Đức Chúa Jêsus đặng hôn Ngài.
- <sup>48</sup> Đức Chúa Jêsus hỏi rằng: Hỡi Giu-đa, người lấy cái hôn để phản Con người sao?
- <sup>49</sup> Những người ở với Ngài thấy sự sắp xảy đến, bèn nói rằng: Thưa Chúa, chúng tôi nên dùng gươm đánh chăng?
- <sup>50</sup> Một người trong các sứ đồ đánh đầy tớ của thầy cả thượng phẩm và chém đứt tai bên hữu.
- <sup>51</sup> Nhưng Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: Hãy để cho họ đến thế! Ngài bèn rờ tai đầy tớ ấy, làm cho nó được lành.
- <sup>52</sup> Đoạn, Đức Chúa Jêsus phán cùng các thầy tế lễ cả, các thầy đội coi đền thờ, và các trưởng lão đã đến bắt Ngài, rằng: Các người cầm gươm và gậy đến bắt ta như bắt kẻ trộm cướp.
- <sup>53</sup> Hằng ngày ta ở trong đền thờ với các người, mà các người không ra tay bắt ta. Nhưng này là giờ của các người, và quyền của sự tối tăm vậy.
- <sup>54</sup> Bấy giờ họ bắt Đức Chúa Jêsus đem đi, giải Ngài đến nhà thầy cả thượng phẩm. Phi-e-rơ đi theo Ngài xa xa.
- <sup>55</sup> Họ nhóm lửa giữa sân, rồi ngồi với nhau; Phi-e-rơ cũng ngồi giữa đám họ.
- <sup>56</sup> Một con đòi kia thấy Phi-e-rơ ngồi gần lửa, thì ngó chăm chỉ, mà nói rằng: Người này vốn cũng ở với người ấy.
- <sup>57</sup> Song Phi-e-rơ chối Đức Chúa Jêsus, nói rằng: Hỡi đờn bà kia, ta không biết người đó.
- <sup>58</sup> Một lát, có người khác thấy Phi-e-rơ, nói rằng: Người cũng thuộc về bọn đó! Phi-e-rơ đáp rằng: Hỡi người, ta không phải thuộc về bọn đó đâu.
- <sup>59</sup> Độ cách một giờ, có kẻ khác đề quyết như vậy mà rằng: Thật người này cũng ở với Jêsus, vì người là dân Ga-li-lê.
- <sup>60</sup> Nhưng Phi-e-rơ cãi rằng: Hỡi người, ta không biết người nói chi! Đương lúc Phi-e-rơ còn nói, thì gà liền gáy;
- <sup>61</sup> Chúa xây một lại ngó Phi-e-rơ. Phi-e-rơ nhớ lại lời Chúa đã phán cùng mình rằng: Hôm nay trước khi gà chưa gáy, người sẽ chối ta ba lần;
- <sup>62</sup> rồi đi ra ngoài, khóc lóc thảm thiết.
- <sup>63</sup> Vả, những kẻ canh Đức Chúa Jêsus nhạo báng và đánh Ngài;
- <sup>64</sup> che mặt Ngài lại rồi nói rằng: Hãy nói tiên tri đi, hãy đoán xem ai đánh người!
- <sup>65</sup> Họ lại nhiếc móc Ngài nhiều lời khác nữa.

- <sup>66</sup> Đến sáng ngày, các trưởng lão trong dân, các thầy tế lễ cả, và các thầy thông giáo nhóm lại, rồi sai đem Đức Chúa Jêsus đến nơi tòa công luận.
- <sup>67</sup> Họ hỏi Ngài rằng: Nếu người phải là Đấng Christ, hãy xưng ra cho chúng ta. Ngài đáp rằng: Nếu ta nói, thì các người không tin;
- <sup>68</sup> nếu ta tra gạn các người, thì các người không trả lời.
- <sup>69</sup> Nhưng từ nay về sau, Con người sẽ ngồi bên hữu quyền phép Đức Chúa Trời.
- <sup>70</sup> ai nấy đều hỏi rằng: Vậy, người là Con Đức Chúa Trời sao? Ngài đáp rằng: Chính các người nói ta là Con Ngài.
- <sup>71</sup> Họ bèn nói rằng: Chúng ta nào có cần chứng cứ nữa làm chi? Chính chúng ta đã nghe từ miệng nó nói ra rồi.

## CHƯƠNG 23

**Đ**oạn, cả hội đồng đứng dậy, điệu Ngài đến trước mặt Phi-lát

- <sup>2</sup> Họ bèn khởi cáo Ngài rằng: Chúng tôi đã thấy người này xui dân ta làm loạn, cấm nộp thuế cho Sê-sa, và xưng là Đấng Christ, là Vua.
- <sup>3</sup> Phi-lát gạn Ngài rằng: Chính người là Vua dân Giu-đa phải không? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời.
- <sup>4</sup> Phi-lát bèn nói với các thầy tế lễ cả và dân chúng rằng: Ta không thấy người này có tội gì.
- <sup>5</sup> Nhưng họ cố nài rằng: Người này xui giục dân sự, truyền giáo khắp đất Giu-đê, bắt đầu từ xứ Ga-li-lê rồi đến đây.
- <sup>6</sup> Khi Phi-lát nghe điều đó, thì hỏi nếu người này thật là dân Ga-li-lê chẳng.
- <sup>7</sup> Biết Ngài thuộc quyền cai trị của vua Hê-rốt, bèn giải đến cho vua Hê-rốt, vua ấy ở tại thành Giê-ru-sa-lem trong mấy ngày đó.
- <sup>8</sup> Vua Hê-rốt thấy Đức Chúa Jêsus thì mừng lắm; vì lâu nay vua muốn gặp Ngài, nhơn đã nghe nói về chuyện Ngài, và mong xem Ngài làm phép lạ.
- <sup>9</sup> Vậy, vua hỏi Ngài nhiều câu, song Ngài không trả lời gì hết.
- <sup>10</sup> Các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo ở đó, cáo Ngài dữ lắm.
- <sup>11</sup> Bấy giờ vua Hê-rốt và quân lính hầu vua đều đãi Ngài cách khinh dễ và nhạo báng Ngài; đoạn, họ mặc áo hoa hòe cho Ngài, rồi giao Ngài về cho Phi-lát.
- <sup>12</sup> Trước kia Phi-lát với vua Hê-rốt thù hiềm nhau, nhưng nội ngày ấy trở nên bạn hữu.
- <sup>13</sup> Phi-lát hiệp các thầy tế lễ cả, các quan đề hình và dân chúng lại, mà nói rằng:
- <sup>14</sup> Các người đã đem nộp người này cho ta, về việc xui dân làm loạn; nhưng đã tra hỏi trước mặt các người đây, thì ta không thấy người mắc một tội nào mà các người đã cáo;
- <sup>15</sup> vua Hê-rốt cũng vậy, vì đã giao người về cho ta. Vậy, người này đã không làm điều gì đáng chết,
- <sup>16</sup> nên ta sẽ đánh đòn rồi tha đi.
- <sup>17</sup> (Số là đến ngày lễ, quan phải tha một tên tù cho dân.)
- <sup>18</sup> Chúng bèn đồng thanh kêu lên rằng: Hãy giết người này đi, mà tha Ba-ra-ba cho chúng tôi!
- <sup>19</sup> Vả, tên này bị tù vì dấy loạn trong thành, và vì tội giết người.
- <sup>20</sup> Phi-lát có ý muốn tha Đức Chúa Jêsus, nên lại nói cùng dân chúng nữa.
- <sup>21</sup> Song chúng kêu lên rằng: Đóng đinh nó trên cây thập tự đi! Đóng đinh nó trên cây thập tự đi!



- 22 Phi-lát lại nói đến lần thứ ba, rằng: Vậy người này đã làm điều ác gì? Ta không tìm thấy người có sự gì đáng chết. Vậy, đánh đòn xong, ta sẽ tha.
- 23 Nhưng chúng cố nài, kêu lớn tiếng rằng phải đóng đinh Ngài trên cây thập tự; tiếng kêu của họ được thắng.
- 24 Phi-lát truyền làm y như lời chúng xin.
- 25 Bèn tha tên tù vì tội dấy loạn và giết người, là người chúng đã xin tha; rồi phó Đức Chúa Jê-sus cho mặc ý họ.
- 26 Khi chúng điệu Đức Chúa Jê-sus đi, bắt một người xứ Sy-ren, tên là Si-môn, từ ngoài đồng về, buộc phải vác cây thập tự theo sau Ngài.
- 27 Có đoàn dân đông lắm đi theo Đức Chúa Jê-sus, và có mấy người đàn bà đầm ngực khóc về Ngài.
- 28 Nhưng Đức Chúa Jê-sus xây mặt lại với họ mà phán rằng: Hỡi con gái thành Giê-ru-sa-lem, đừng khóc về ta, song khóc về chính mình các ngươi và về con cái các ngươi.
- 29 Vì này, ngày hầu đến, người ta sẽ nói rằng: Phước cho đàn bà son, phước cho dạ không sanh đẻ và vú không cho con bú!
- 30 Bấy giờ, người ta sẽ nói với núi rằng: Hãy đổ xuống trên chúng ta! với gò rằng: Hãy che chúng ta!
- 31 Vì nếu người ta làm những sự ấy cho cây xanh, thì cây khô sẽ ra sao?
- 32 Chúng cũng đem hai người đi nữa, là kẻ trộm cướp, để giết cùng với Ngài.
- 33 Khi đến một chỗ gọi là chỗ Sọ, họ đóng đinh Ngài trên cây thập tự tại đó, cùng hai tên trộm cướp, một tên bên hữu Ngài, một tên bên tả.
- 34 Song Đức Chúa Jê-sus cầu rằng: Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết mình làm điều gì. Đoạn, họ bắt thăm chia nhau áo xống của Ngài.
- 35 Dân chúng đứng đó mà ngó. Các người coi việc nhạo cười Ngài, rằng: Nó đã cứu kẻ khác; nếu nó là Đấng Christ, Đấng Đức Chúa Trời đã lựa, thì hãy cứu mình đi!
- 36 Quân lính cũng dõn cột Ngài, lại gần đưa giấm cho Ngài uống,
- 37 mà rằng: Nếu ngươi là Vua dân Giu-đa, hãy tự cứu lấy mình đi!
- 38 Phía trên đầu Ngài, có đề rằng: Người Này Là Vua Dân Giu-đa.
- 39 Vả, một tên trộm cướp bị đóng đinh cũng mắng nhiếc Ngài rằng: Người không phải là Đấng Christ sao? Hãy tự cứu lấy mình ngươi cùng chúng ta nữa!
- 40 Nhưng tên kia trách nó rằng: Ngươi cũng chịu một hình phạt ấy, còn chẳng sợ Đức Chúa Trời sao?
- 41 Về phần chúng ta, chỉ là sự công bình, vì hình ta chịu xứng với việc ta làm; nhưng ngươi này không hề làm một điều gì ác.
- 42 Đoạn lại nói rằng: Hỡi Jê-sus, khi Ngài đến trong nước mình rồi, xin nhớ lấy tôi!
- 43 Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng ngươi, hôm nay ngươi sẽ được ở với ta trong nơi Ba-ra-đi.
- 44 Khi đó, ước giờ thứ sáu, khắp xứ đều tối tăm cho đến giờ thứ chín.
- 45 Mặt trời trở nên tối, và màn trong đền thờ xé chính giữa ra làm hai.
- 46 Đức Chúa Jê-sus bèn kêu lớn rằng: Hỡi Cha, tôi giao linh hồn lại trong tay Cha! Ngài vừa nói xong thì tắt hơi.
- 47 Thầy đội thấy sự đã xảy ra, ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: Thật người này là người công bình.
- 48 Cả dân chúng đi xem, thấy nông nổi làm vậy, đầm ngực mà trở về.
- 49 Song những kẻ quen biết Đức Chúa Jê-sus và các người đàn bà theo Ngài từ xứ Ga-li-

lê, đều đứng đằng xa mà ngó.

**50** Có một người, tên là Giô-sép, làm nghị viên tòa công luận, là người chánh trực công bình,

**51** không đồng ý và cũng không dự việc các người kia đã làm. Người ở A-ri-ma-thê, là thành thuộc về xứ Giu-đê, vẫn trông đợi nước Đức Chúa Trời.

**52** Người bèn đi đến Phi-lát mà xin xác Đức Chúa Jê-sus.

**53** Khi đã đem xác Ngài xuống khỏi cây thập tự, người lấy vải liệm mà bọc, rồi chôn trong huyết đã đục nơi hòn đá, là huyết chưa chôn ai hết.

**54** Bấy giờ là ngày sắm sửa, và ngày Sa-bát gần tới.

**55** Các người đồn bà đã từ xứ Ga-li-lê đến với Đức Chúa Jê-sus, theo Giô-sép, xem mả và cũng xem xác Ngài đặt thể nào. Khi trở về, họ sắm sửa những thuốc thơm và sáp thơm.

**56** Ngày Sa-bát, họ nghỉ ngơi theo luật lệ.

## CHƯƠNG 24

**N**gày thứ nhứt trong tuần lễ, khi mờ sáng, các người đồn bà ấy lấy thuốc thơm đã sửa soạn đem đến mồ Ngài.

**2** Họ thấy hòn đá đã lăn khỏi cửa mồ;

**3** nhưng bước vào, không thấy xác Đức Chúa Jê-sus.

**4** Đương khi không biết nghĩ làm sao, xảy có hai người nam mặt áo sáng như chớp, hiện ra trước mặt họ.

**5** Họ đương thất kinh, úp mặt xuống đất; thì hai người ấy nói rằng: Sao các người tìm người sống trong vòng kẻ chết?

**6** Ngài không ở đây đâu, song Ngài đã sống lại. Hãy nhớ khi Ngài còn ở xứ Ga-li-lê, phán cùng các người thể nào,

**7** Ngài đã phán rằng: Con người phải bị nộp trong tay kẻ có tội, phải bị đóng đinh trên cây thập tự, và ngày thứ ba phải sống lại.

**8** Họ bèn nhớ lại những lời Đức Chúa Jê-sus đã phán.

**9** Họ ở mồ trở về, rao truyền mọi sự ấy cho mười một sứ đồ và những người khác.

**10** Ấy là Ma-ri Ma-đơ-len, Gian-nơ, và Ma-ri mẹ của Gia-cơ, cùng các đồn bà khác đi với họ đã rao truyền như vậy cho các sứ đồ.

**11** Song các sứ đồ không tin, cho lời ấy như là hư không.

**12** Dầu vậy, Phi-e-rơ đứng dậy, chạy đến mồ, cúi xuống mà dòm, chỉ thấy vải liệm ở trên đất, đoạn về nhà, lạ lùng cho việc đã xảy ra.

**13** Cũng trong ngày ấy, có hai môn đồ đi đến làng kia, gọi là Em-ma-út, cách thành Giê-ru-sa-lem sáu mươi ếch-ta-đơ;

**14** họ đàm luận về những sự đã xảy ra.

**15** Đang khi nói và cãi lẽ nhau, chính Đức Chúa Jê-sus đến gần cùng đi đường với họ.

**16** nhưng mắt hai người ấy bị che khuất không nhìn biết Ngài được.

**17** Ngài phán cùng họ rằng: Các người đương đi đường, nói chuyện gì cùng nhau vậy? Họ dừng lại, buồn bực lắm.

**18** Một trong hai người tên là Cơ-lê-ô-ba, trả lời rằng: Có phải chỉ người là khách lạ ở thành Giê-ru-sa-lem, không hay việc đã xảy đến tại đó cách mấy bữa rày sao?

**19** Ngài hỏi rằng: Việc gì vậy? Họ trả lời rằng: Ấy là việc đã xảy ra cho Jê-sus Na-xa-rét, một đấng tiên tri, có quyền phép trong việc làm và trong lời nói, trước mặt Đức Chúa Trời

và cả chúng dân;

**20** làm sao mà các thầy tế lễ cả cùng các quan đề hình ta đã nộp Ngài để xử tử, và đã đóng đinh trên cây thập tự.

**21** Chúng tôi trông mong Ngài sẽ cứu lấy dân Y-sơ-ra-ên; dầu thế ấy, việc xảy ra đã được ba ngày rồi.

**22** Thật có mấy người đồn bà trong vòng chúng tôi đã làm cho chúng tôi lấy làm lạ lắm: khi mờ sáng, họ đến mồ,

**23** không thấy xác Ngài, thì về báo rằng có thiên sứ hiện đến, nói Ngài đương sống.

**24** Có mấy người trong vòng chúng tôi cũng đi thăm mồ, thấy mọi điều y như lời họ nói; còn Ngài thì không thấy.

**25** Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Hỡi những kẻ đại dốt, có lòng chậm tin lời các đấng tiên tri nói!

**26** Há chẳng phải Đấng Christ chịu thương khó thế ấy, mới được vào sự vinh hiển mình sao?

**27** Đoạn, Ngài bắt đầu từ Môi-se rồi kể đến mọi đấng tiên tri mà cắt nghĩa cho hai người đó những lời chỉ về Ngài trong cả Kinh Thánh.

**28** Khi hai người đi gần đến làng mình định đi, thì Đức Chúa Jêsus dường như muốn đi xa hơn nữa.

**29** Nhưng họ ép Ngài dừng lại, mà thưa rằng: Xin ở lại với chúng tôi; vì trời đã xế chiều hầu tối. Vậy, Ngài vào ở lại cùng họ.

**30** Đương khi Ngài ngồi ăn cùng hai người, thì lấy bánh, chúc tạ, đoạn, bẻ ra cho họ.

**31** Mắt họ bèn mở ra, mà nhìn biết Ngài; song Ngài thoát biến đi không thấy.

**32** hai người nói cùng nhau rằng: Khi nầy đi đường, Ngài nói cùng chúng ta và cắt nghĩa Kinh Thánh, lòng chúng ta há chẳng nóng nẩy sao?

**33** Nội giờ đó, họ liền đứng dậy, trở về thành Giê-ru-sa-lem, gặp mười một sứ đồ cùng các môn đồ khác đương nhóm lại,

**34** nói với họ rằng: Chúa thật đã sống lại, và hiện ra với Si-môn.

**35** Rồi hai người thuật lại sự đã xảy đến khi đi đường, và nhìn biết Ngài lúc bẻ bánh ra là thể nào.

**36** Môn đồ đương nói chuyện như vậy, chính Đức Chúa Jêsus hiện ra giữa đó mà phán rằng: Bình an cho các ngươi!

**37** Nhưng môn đồ đều sửng sốt rụng rời, tưởng thấy thần.

**38** Ngài phán rằng: Sao các ngươi bối rối, và sao trong lòng các ngươi nghi làm vậy?

**39** Hãy xem tay chơn ta: thật chính ta. Hãy sờ đến ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các ngươi thấy ta có.

**40** Đương phán vậy, Ngài giơ tay và chơn ra cho xem.

**41** Nhưng vì có môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các ngươi có gì ăn không?

**42** Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng.

**43** Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ.

**44** Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các ngươi, ta bảo các ngươi rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm.

**45** Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh.

**46** Ngài phán: Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại,

- 47** và người ta sẽ nhơn danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem.
- 48** Các người làm chứng về mọi việc đó; ta đây sẽ ban cho các người điều Cha ta đã hứa,
- 49** còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền phép từ trên cao.
- 50** Kế đó, Ngài đem môn đồ đi đến nơi xung quanh lãnh Bê-tha-ni, giơ tay lên mà ban phước cho.
- 51** Đang khi ban phước, Ngài lìa môn đồ mà được đem lên trời.
- 52** Môn đồ thờ lạy Ngài rồi trở về thành Giê-ru-sa-lem, mừng rỡ lắm.
- 53** Môn đồ cứ ở trong đền thờ luôn, ngợi khen Đức Chúa Trời.

For other languages please go to **[www.wordproject.org](http://www.wordproject.org)**